

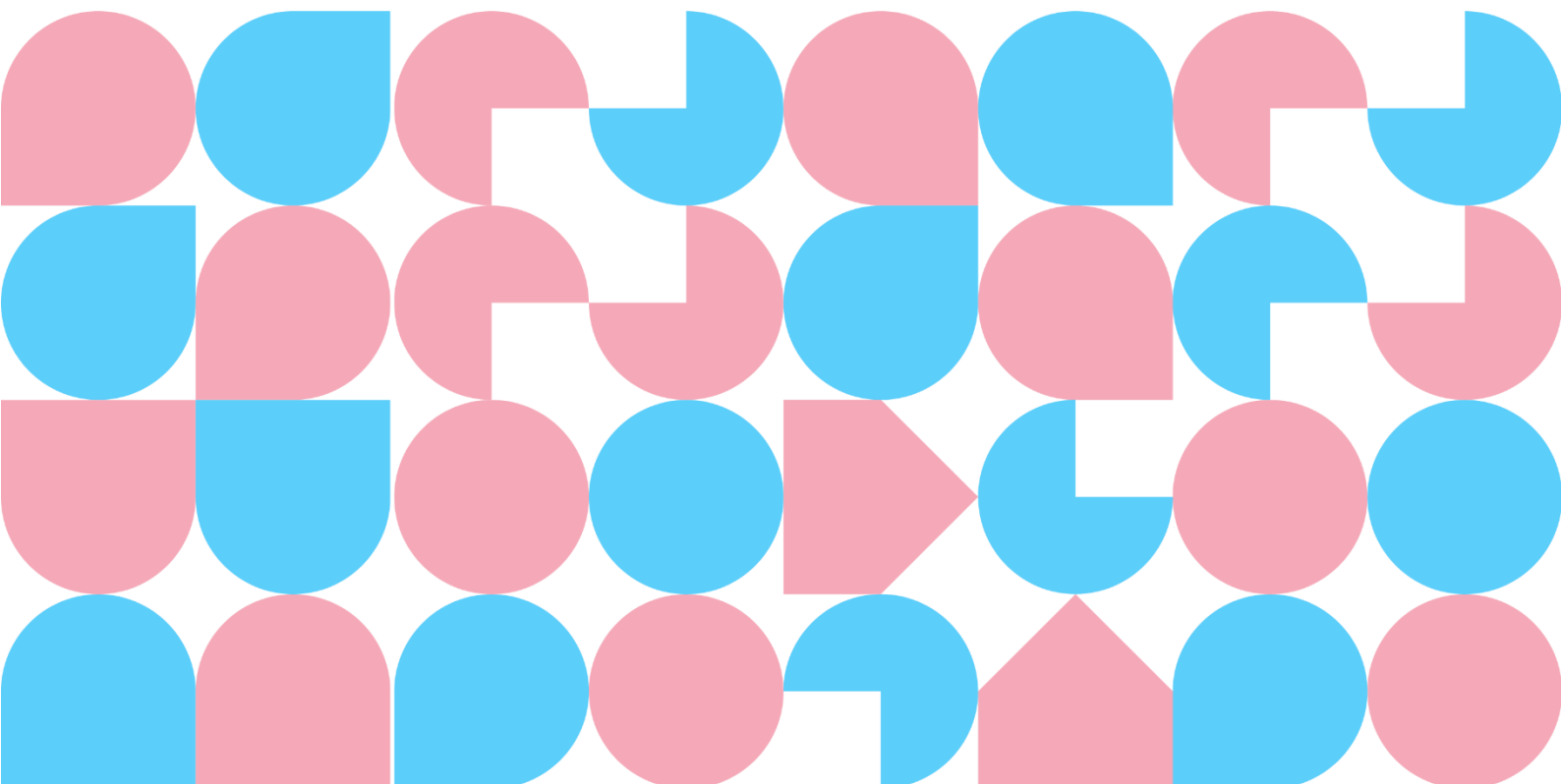


QUẢN TRỊ VÀ THAM GIA

Loạt báo cáo nghiên cứu thảo luận chính sách

BÁO CÁO

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ QUYỀN NHÂN THÂN VÀ TÀI SẢN CỦA NGƯỜI CHUYỂN ĐỔI GIỚI



Hà Nội, tháng 12 năm 2023

LỜI CẢM ƠN

Báo cáo này được thực hiện bởi Mạc Thị Hoài Thương, nhà nghiên cứu và giảng viên tại Khoa Luật Quốc tế, Đại học Luật Hà Nội, Việt Nam với sự hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam và Chính phủ Ai-len thông qua dự án “Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI)”.

Những đề xuất và đóng góp nhằm nâng cao chất lượng báo cáo được đưa ra bởi UNDP tại Việt Nam, văn phòng UNDP cấp vùng tại Bangkok và cộng đồng người chuyển giới. Nhà nghiên cứu xin gửi lời cảm ơn đặc biệt tới những chuyên gia đã đóng góp ý kiến và hướng dẫn: Phạm Thị Kiều Loan, Đỗ Thanh Huyền (UNDP tại Việt Nam); Chu Thanh Hà, Nguyễn Quốc Anh, Phạm Thùy Dương (IT's T Time); và Kathryn Johnson và Jawyng Lyster (Văn phòng cấp vùng của UNDP).

Báo cáo được bình luận bởi Priti Patel và thiết kế bởi Trần Lê Khánh Huyền và Trần Thị Vân Anh (UNDP tại Việt Nam).

Những ý kiến và khuyến nghị nêu ra trong báo cáo này không nhất thiết phản ánh quan điểm, nhìn nhận của UNDP hay các Bộ, Ban, ngành có thẩm quyền trực thuộc Chính phủ Việt Nam hoặc Đại sứ quán Ai-len tại Việt Nam.

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN.....	1
LỜI MỞ ĐẦU.....	3
TỔNG QUAN VỀ CÁC QUYỀN VÀ LUẬT CHUYỂN ĐỔI GIỚI TRÊN THẾ GIỚI.....	5
MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI VIỆT NAM.....	9
Về điều kiện công nhận chuyển đổi giới	9
Tuổi hợp pháp.....	9
Quy trình công nhận giới hợp pháp.....	10
Về thẩm quyền và thủ tục chuyển đổi giới.....	10
Thẩm quyền cho phép chuyển đổi giới hợp pháp.....	10
Thủ tục chuyển đổi giới.....	11
Các quyền sau khi chuyển đổi giới hợp pháp.....	11
Một số khuyến nghị khác.....	12
Về các quy định chống phân biệt đối xử	12
Về sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan.....	12
KẾT LUẬN	14
KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA VỀ QUYỀN NHÂN THÂN VÀ TÀI SẢN CỦA NGƯỜI CHUYỂN ĐỔI GIỚI	15
Nhóm các quốc gia có cách tiếp cận “tiến bộ”	15
Tổng quan.....	15
Ai-len	16
Hà Lan	18
Na Uy.....	20
Vương quốc Anh.....	23
Tóm tắt cách tiếp cận của các quốc gia khác	26
Tổng quan.....	26
Trung Quốc.....	27
Ấn Độ	29
Nhật Bản.....	32

LỜI MỞ ĐẦU

Người chuyển giới trên khắp thế giới tiếp tục phải đối mặt với những thách thức cản trở sự tham gia bình đẳng của họ vào đời sống chính trị, kinh tế và xã hội của đất nước. Việc không thể sống theo bản dạng giới tự định thường dẫn tới gánh nặng tinh thần, ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe thể chất và tinh thần của họ. Hơn nữa, người chuyển giới thường chịu phân biệt đối xử nặng nề, đối mặt với bạo lực, bị lề hóa bởi xã hội và hệ thống pháp luật, bao gồm cả trong các bối cảnh y tế. Sự phân biệt đối xử, kỳ thị và bạo lực mà người chuyển giới phải đối mặt ngày càng trầm trọng hơn do thiếu môi trường chính sách và pháp lý hỗ trợ.

Một trong những rào cản pháp lý thiết yếu trước hòa nhập bình đẳng mà người chuyển giới phải đối mặt là sự thiếu vắng khung pháp lý và quy trình rõ ràng để công nhận giới pháp lý, bao gồm trên các giấy tờ chính thức như chứng minh nhân dân và bằng cấp giáo dục. Ngoài ra, người chuyển giới tiếp tục gặp trở ngại đáng kể vì họ tên và thông tin giới trong các tài liệu chính thức không khớp với bản dạng hoặc biểu hiện giới của họ. Việc không thể chuyển đổi giới một cách hợp pháp có thể dẫn đến định kiến và phân biệt đối xử trong cuộc sống hàng ngày, bao gồm cả việc tiếp cận việc làm, nhà ở, chăm sóc sức khỏe và dịch vụ công; từ chối quyền truy cập vào các dịch vụ quan trọng như bầu cử, ngân hàng, bảo hiểm và an sinh xã hội do thiếu nhất quán trong các giấy tờ tùy thân; gia tăng tác động tiêu cực đến sức khỏe tâm thần do căng thẳng liên tục trước phân biệt đối xử; không có khả năng tiếp cận các chương trình hỗ trợ của chính phủ, nơi ở an toàn hoặc chăm sóc y tế trong các trường hợp khẩn cấp như thiên tai hoặc đại dịch, gây ra rủi ro nghiêm trọng về sức khỏe và an toàn; và khó khăn khi di chuyển giữa biên giới vì giới trên hộ chiếu không phản ánh biểu hiện giới của họ.

Nhận thức được tính cấp thiết của quy trình và thủ tục pháp lý rõ ràng, năm 2017, Chính phủ Việt Nam đã công nhận quyền chuyển đổi giới tính hợp pháp tại Điều 37 Bộ luật Dân sự sửa đổi năm 2015, trong đó nêu rõ: "*Việc chuyển đổi giới tính được thực hiện theo quy định của luật*". Bảy năm sau khi thông qua Bộ luật Dân sự 2015 sửa đổi, tháng 5 năm 2023, Luật Chuyển đổi giới tính (trước đây gọi là Luật Bản dạng giới) đã được phê duyệt đưa vào chương trình xây dựng luật của Quốc hội năm 2024. Dự kiến sẽ được lấy ý kiến vào tháng 10 năm 2024 và thông qua vào tháng 5 năm 2025. Để hỗ trợ thảo luận về Luật Chuyển đổi giới tính vào năm 2023, UNDP Việt Nam phối hợp với Bộ Tư pháp, cơ quan chịu trách nhiệm xây dựng và giám sát việc thực hiện Bộ luật Dân sự 2015 đã tổ chức Hội thảo quốc tế "Kinh nghiệm quốc tế về các vấn đề nhân thân và tài sản của người chuyển đổi giới tính". Diễn ra trong Tuần lễ Tự hào Hà Nội (Hanoi Pride) vào tháng 9 năm 2023, hội thảo đã quy tụ thành công các nhà hoạch định chính sách, thành viên của cộng đồng người chuyển giới và giới

học thuật để trao đổi kiến thức và đối thoại nhằm tham khảo kinh nghiệm cho Luật Chuyển đổi giới tính đầu tiên của Việt Nam, đặc biệt liên quan đến các vấn đề nhân thân và tài sản.

Tiếp nối hội thảo, UNDP Việt Nam đã xây dựng báo cáo này, nhằm cung cấp góc nhìn tổng quan về kinh nghiệm áp dụng pháp luật đối với người chuyển đổi giới ở các nước, bao gồm các thủ tục chuyển đổi giới tính và tác động pháp lý lên vấn đề nhân thân và tài sản của cá nhân sau khi chuyển đổi giới tính. Dựa trên tổng quan này, báo cáo đưa ra những khuyến nghị cụ thể để các nhà lập pháp ở Việt Nam xem xét khi xây dựng Luật Chuyển đổi giới tính.

TỔNG QUAN VỀ CÁC QUYỀN VÀ LUẬT CHUYỂN ĐỔI GIỚI TRÊN THẾ GIỚI

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) định nghĩa “giới tính” (sex) là các đặc điểm sinh học và sinh lý xác định con người là nữ hay nam.¹ Theo Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP), “bản dạng giới” đề cập đến trải nghiệm nội tâm và cá nhân sâu sắc của mỗi người về giới của họ.² “Biểu hiện giới” đề cập đến cách mỗi người thể hiện sự nữ tính, nam tính hoặc các đặc điểm liên quan đến bản dạng giới phi nhị nguyên trong ngoại hình, lời nói hoặc các hành vi khác.³ Thuật ngữ “chuyển giới” được sử dụng như một thuật ngữ chung để chỉ những người có bản dạng giới khác với giới tính được xác định khi sinh ra cũng như những người có biểu hiện giới được coi là không thuộc giới tính xác định khi sinh của họ.⁴ Chuyển đổi giới bao gồm sự công nhận giới hợp pháp, tiếp cận các dịch vụ y tế chuyển đổi giới và không bị phân biệt đối xử, cũng như các vi phạm quyền con người khác. Cụ thể, báo cáo này định nghĩa công nhận giới hợp pháp là sự công nhận bởi cơ quan có thẩm quyền về bản dạng giới của một người, bao gồm họ tên, giới tính/dấu hiệu giới và các thông tin khác liên quan đến giới trong sổ an sinh xã hội/sổ nhận dạng cá nhân trong các cổng thông tin quốc gia, hồ sơ, giấy tờ tùy thân và các thông tin tương tự khác (ví dụ như chứng chỉ giáo dục).

Dưới góc độ pháp luật quốc tế về quyền con người, mọi người đều có quyền được công nhận là thể nhân trước pháp luật. Quyền này lần đầu tiên được ghi nhận tại Điều 6 của Tuyên ngôn Nhân quyền phổ quát (UDHR) và kể từ đó đã được công nhận tại Điều 16 của Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR);⁵ Điều 15 của Công ước của Liên Hợp Quốc về xóa bỏ tất cả các hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ (CEDAW);⁶ và Điều 8 của Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền trẻ em (CRC).⁷ Văn phòng Cao ủy Nhân quyền Liên Hợp Quốc còn khuyến nghị thêm rằng các Quốc gia “tạo điều kiện thuận lợi cho việc công nhận hợp pháp giới mong muốn của người chuyển giới và hỗ trợ cung cấp các

¹Tổ chức Y tế Thế giới. Sức khỏe tình dục. Có sẵn tại https://www.who.int/health-topics/sex-health#tab=tab_2

²UNDP. Thúc đẩy quyền con người và Sự hòa nhập của Người LGBTI: Cẩm nang dành cho Đại biểu Quốc hội (2022). Có tại https://www.undp.org/sites/g/files/zskgke326/files/2022-03/UNDP_LGBTI_Handbook_Part_I_EN_0.pdf

³Ibid.

⁴Ibid.

⁵Việt Nam gia nhập ICCPR vào ngày 24 tháng 9 năm 1982.

⁶Việt Nam phê chuẩn CEDAW vào ngày 17 tháng 2 năm 1982.

⁷Việt Nam phê chuẩn CRC vào ngày 28 tháng 2 năm 1990.

giấy tờ nhận dạng liên quan phản ánh giới và tên gọi mong muốn mà không vi phạm các quyền con người khác”.⁸

Vấn đề công nhận giới hợp pháp cũng tác động đến các quyền cơ bản khác của con người, bao gồm:

- Quyền không bị phân biệt đối xử và bình đẳng trước pháp luật

Các cơ quan theo công ước của Liên Hợp Quốc (LHQ) luôn cho rằng bản dạng giới là cơ sở bị cấm phân biệt đối xử theo luật pháp quốc tế.⁹ Nguyên tắc không phân biệt đối xử và quyền bình đẳng trước pháp luật có mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau. Liên quan đến thủ tục công nhận giới pháp lý, cần đặc biệt chú ý đảm bảo người chuyển giới không phải đối mặt với những rào cản bổ sung hoặc nặng nề hơn các nhóm khác khi làm giấy tờ tùy thân.

- Quyền riêng tư

Khi người chuyển giới không thể thay đổi tên hoặc chi tiết giới tính để phù hợp với bản dạng giới của họ, điều này sẽ gây tổn hại tới quyền riêng tư của họ như quy định tại Điều 17 của ICCPR.¹⁰ Như đã lưu ý trong Nguyên tắc Yogyakarta: “tất cả mọi người, bất kể xu hướng tính dục hay bản dạng giới, đều có quyền được hưởng quyền riêng tư mà không bị can thiệp tùy tiện hoặc bất hợp pháp... Quyền riêng tư thường bao gồm lựa chọn tiết lộ hoặc không tiết lộ thông tin liên quan đến xu hướng tính dục hoặc bản dạng giới của một người.”

- Quyền được chăm sóc sức khỏe

Theo quyền được chăm sóc sức khỏe, các dịch vụ y tế phải dễ tiếp cận, sẵn có, có thể chấp nhận được và có chất lượng tốt, đồng thời các Quốc gia phải dần dần hiện thực hóa quyền được chăm sóc sức khỏe, ở mức tối đa các nguồn lực sẵn có của mình. Ủy ban Liên Hợp Quốc về Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa đã bày tỏ quan ngại về những rào cản mà người chuyển giới phải đối mặt trong việc tiếp cận các quyền được chăm sóc sức khỏe sinh sản và tình dục, lưu ý rằng những rào cản đó sẽ vi phạm quyền được bảo đảm sức khỏe theo Điều 12 của Công ước Quốc tế về các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa.¹¹

⁸ Văn phòng Cao ủy Nhân quyền Liên Hợp Quốc. Luật và thực tiễn phân biệt đối xử cũng như các hành vi bạo lực chống lại các cá nhân dựa trên xu hướng tính dục và bản dạng giới (2011). Có tại http://www.ohchr.org/Documents/Issues/Discrimination/A.HRC.19.41_English.pdf

⁹Xem ví dụ UDHR, Điều. 12; ICCPR, Điều. 2(1), ICESCR, Điều. 2(2), CEDAW, Điều. 3, CAT, Điều. 1(1), CRC, Điều. 2; Ủy ban chống tra tấn. Bình luận chung số 2: Việc thực hiện Điều 2 của các Quốc gia thành viên, (23/11/2007), phần V; Ủy ban Nhân quyền. Bình luận chung, Số 18: Không phân biệt đối xử, (10/11/1989).

¹⁰Xem thêm UDHR, Điều. 12; ICCPR, Điều. 17; CRC, Điều. 16.

¹¹Ủy ban về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa. Bình luận chung số 22: Quyền về sức khỏe tình dục và sinh sản (2016).

- Không bị tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ nhục khác

Tra tấn và các hình thức đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ nhục khác không chỉ bị cấm theo Điều 5 của Tuyên ngôn Nhân quyền phổ quát và Điều 7 của ICCPR, mà còn theo Công ước Chống tra tấn và các Hình thức đối xử hoặc Trừng phạt tàn ác, Vô nhân đạo và Hạ nhục khác. Báo cáo viên đặc biệt của Liên Hợp Quốc về tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ nhục khác đã lưu ý rằng, ở nhiều quốc gia, người chuyển giới thường phải trải qua các cuộc phẫu thuật triệt sản ngoài ý muốn như một điều kiện tiên quyết để được pháp luật công nhận giới mong muốn của họ. Yêu cầu này vi phạm quyền không bị tra tấn và đối xử tàn ác, vô nhân đạo và hạ nhục khác.¹²

Ở cấp quốc gia, việc xây dựng pháp luật hỗ trợ chuyển đổi giới hợp pháp ngày càng nhận được sự quan tâm.¹³ Theo thống kê từ Equaldex, tính đến tháng 12 năm 2023, một cá nhân có thể chuyển đổi giới hợp pháp của mình tại ít nhất 78 quốc gia và vùng lãnh thổ:¹⁴

- 38 trên 50 quốc gia và vùng lãnh thổ ở Châu Âu;
- 25 trên 44 ở châu Á;
- 16 trên 35 ở Châu Mỹ và Châu Mỹ Latinh (bao gồm Cuba; một số bang của Hoa Kỳ¹⁵);
- 9 trên 54 ở Châu Phi;
- 4 trên 16 ở Châu Đại Dương và Nam Cực (bao gồm Úc và New Zealand).

Trong số ít nhất 78 quốc gia và vùng lãnh thổ quy định quyền chuyển đổi giới hợp pháp, 38 quốc gia và vùng lãnh thổ không yêu cầu can thiệp y học hoặc chẩn đoán y tế trước khi chuyển đổi giới hợp pháp:

- 19 quốc gia và vùng lãnh thổ châu Âu;
- 3 ở châu Á (Đài Loan, Israel và Pakistan);
- 11 ở Nam và Bắc Mỹ; và
- 3 ở Châu Đại Dương; và
- 3 ở Châu Phi.

12 quốc gia và vùng lãnh thổ yêu cầu chẩn đoán y tế trước khi chuyển đổi giới hợp pháp:

¹²Hội đồng Châu Âu. Báo cáo chuyên đề về công nhận giới hợp pháp ở châu Âu. Có sẵn tại <https://rm.coe.int/thematic-report-on-legal-gender-recognition-in-europe-2022/1680a729b3>

¹³Plummer, K. Tình dục quốc tế: Hy vọng và trí tưởng tượng nhân văn. Luân Đôn: Chính trị (2015)

¹⁴Equaldex. Chuyển đổi giới. Có sẵn tại <https://www.equaldex.com/su/changed-gender>

¹⁵ 35 trong số 50 tiểu bang ở Hoa Kỳ cho phép công nhận giới.

- 2 ở châu Á;
- 8 ở Châu Âu;
- 1 ở Châu Phi; và
- 1 ở Châu Mỹ¹⁶.

40 quốc gia và vùng lãnh thổ yêu cầu can thiệp y học trước khi chuyển đổi giới hợp pháp:

- 21 ở châu Á;
- 11 ở châu Âu;
- 3 ở Châu Mỹ; và
- 5 ở Châu Phi.

Không có quyền chuyển đổi giới hợp pháp ở 68 quốc gia và vùng lãnh thổ:

- 12 ở châu Á;
- 10 ở Châu Âu;
- 16 ở Châu Mỹ;
- 24 ở Châu Phi; Và
- 5 ở Châu Đại Dương.¹⁷

¹⁶Equaldex. Chuyển đổi giới. Có sẵn tại <https://www.equaldex.com/su/changed-gender>

¹⁷Ibid.

MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI VIỆT NAM¹⁸

Luật Chuyển đổi giới tính cần bao gồm những nội dung liên quan đến việc công nhận giới hợp pháp như sau: các khái niệm và nguyên tắc cơ bản;¹⁹ thủ tục và điều kiện để công nhận chuyển đổi giới hợp pháp; quyền và trách nhiệm của cá nhân sau khi chuyển đổi giới hợp pháp. Đồng thời, tại điều khoản thi hành của luật cần xác định được các văn bản luật khác được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ và hiệu quả thực thi pháp luật.

Dựa trên phân tích so sánh khung pháp lý ở nhiều quốc gia và điều kiện kinh tế xã hội của Việt Nam, báo cáo này đưa ra các khuyến nghị sau về xây dựng và ban hành các quy định pháp luật về chuyển đổi giới ở Việt Nam.

Về điều kiện công nhận chuyển đổi giới

Tuổi hợp pháp

Đề nghị quy định độ tuổi tối thiểu mà một người có thể chuyển đổi giới hợp pháp mà không cần sự đồng thuận của cha mẹ là 18 tuổi theo Bộ luật Dân sự sửa đổi năm 2015. Hơn nữa, Việt Nam nên xem xét cho phép chuyển đổi giới hợp pháp đối với các cá nhân 16-17 tuổi có sự đồng thuận của cha mẹ, theo kinh nghiệm quy định của Ai-len, Ấn Độ và Hà Lan.

Hơn nữa, phù hợp với Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em (CRC) mà Việt Nam đã phê chuẩn năm 1990, các nguyên tắc hướng dẫn sau đây sẽ định hướng cho khuôn khổ pháp lý liên quan đến trẻ em dưới 18 tuổi:

- Lợi ích tốt nhất của trẻ em là mối quan tâm hàng đầu (Điều 3);
- Không phân biệt đối xử (Điều 2);
- Cần tôn trọng khả năng phát triển của trẻ em trong việc đưa ra các quyết định về cuộc sống (Điều 5); Và
- Quan điểm của trẻ em phải được liệt kê và xem xét phù hợp, phù hợp với độ tuổi và sự trưởng thành của trẻ (Điều 12).

Điều 8 của CRC quy định về quyền được giữ gìn bản sắc của trẻ em và yêu cầu rằng bất cứ khi nào một đứa trẻ bị tước đoạt một cách phi pháp các yếu tố bản sắc, quốc gia phải cung cấp sự hỗ trợ và bảo vệ thích hợp. Điều này rất quan trọng vì sự công nhận giới hợp pháp cũng có thể đóng một vai trò then chốt trong việc bảo vệ và thực hiện các quyền khác trong Công ước, bao gồm quyền phát triển của trẻ em (Điều 6), quyền riêng tư (Điều 16),

¹⁸ ở Việt Nam, "Gender Affirmation Law" được dịch là "Luật Chuyển đổi giới tính", cũng là tên chính thức của dự thảo luật, vì vậy, Báo cáo này khi nói về Việt Nam sẽ dùng từ Luật chuyển đổi giới tính cho đúng với tên hiện hành của dự thảo Luật.

¹⁹ Điều này sẽ bao gồm việc xác định các thuật ngữ cụ thể, chẳng hạn như chuyển giới (transgender), chuyển đổi giới tính (transsexual), bản dạng giới (gender identity), bức bối giới (gender dysphoria).

quyền giáo dục (Điều 28) và quyền được hưởng mức cao nhất có thể đạt được về sức khỏe (Điều 24).

Quy trình công nhận giới hợp pháp

Nhóm nghiên cứu đề xuất Việt Nam áp dụng mô hình tự quyết với ít hoặc không yêu cầu can thiệp y học hoặc đánh giá y tế hoặc tâm lý về bản dạng giới của một người để công nhận giới hợp pháp, vì chính cá nhân là người phù hợp nhất để tự xác định giới của mình. Việc yêu cầu can thiệp y học hoặc đánh giá y tế sẽ củng cố tình trạng bệnh lý hóa của người chuyển đổi giới - điều này đã bị WHO bác bỏ²⁰ - và có thể dẫn đến tổn hại đáng kể về tinh thần và thể chất. Phân loại quốc tế về bệnh tật và các vấn đề sức khỏe liên quan (ICD-11) của WHO đã thay thế thuật ngữ cũ "rối loạn bản dạng giới" (gender identity disorder) bằng "không phù hợp về giới" (gender incongruence). Sự thay đổi này thể hiện một bước tiến đáng kể trong việc công nhận và tôn trọng bản dạng của người chuyển giới. "Không phù hợp về giới" thừa nhận rằng những người chuyển đổi giới có thể trải nghiệm sự khác biệt giữa bản dạng giới và giới tính được xác định khi sinh. Điều này nhấn mạnh sự khác biệt này là một biến thể tự nhiên của con người, không phải là một rối loạn hay bệnh tật, nói rõ rằng việc chuyển đổi giới không cấu thành bất kỳ bệnh tật hay rối loạn nào. Quyết định này đã xóa bỏ sự kỳ thị xung quanh việc nhận dạng người chuyển đổi giới, xóa bỏ nhãn hiệu "rối loạn" lỗi thời và tập trung vào vấn đề không hợp giới.

Về thẩm quyền và thủ tục chuyển đổi giới

Thẩm quyền cho phép chuyển đổi giới hợp pháp

Hiện tại có ba cơ chế chính để các quốc gia quy định về công nhận giới hợp pháp: (1) thủ tục hành chính (ví dụ: Na Uy, Hà Lan, Ai-len, Anh và Trung Quốc); (2) thủ tục tư pháp thông qua phán quyết tòa án (ví dụ Ấn Độ, Nhật Bản); và (3) như một tuyên bố thực tế.

Dựa trên phân tích về khung pháp lý các nước, các quốc gia giải quyết yêu cầu chuyển đổi giới thông qua cơ quan hành chính thường có hệ thống đăng ký dữ liệu hộ tịch và quản lý hành chính hiện đại, như Na Uy và Trung Quốc. Trong khi đó, thủ tục tư pháp thường nặng nề và tốn kém hơn thủ tục hành chính.²¹ Người chuyển đổi giới cũng cho biết về tính

²⁰Ví dụ, ở Hà Lan, chính phủ đã xin lỗi vì trước đây đã yêu cầu phẫu thuật can thiệp y học, bao gồm triệt sản để công nhận giới hợp pháp và đang xem xét bồi thường cho những người đã trải qua phẫu thuật vì mục đích này.

²¹Ví dụ, ở Hà Lan, theo quy định cũ, tòa án quận có thẩm quyền đưa ra phán quyết. Tuy nhiên, với việc ban hành luật mới, nhiệm vụ này được chuyển sang cơ quan đăng ký hộ tịch. Theo giải thích, Hà Lan có Cơ sở dữ liệu hồ sơ cá nhân thành phố (GBA) hiệu quả và tiên tiến. Vì vậy, việc chỉ định cơ quan đăng ký hộ tịch ra quyết định hành chính công nhận người chuyển giới được cho là thuận tiện, nhanh chóng và đơn giản hơn do hệ thống GBA hoạt động hiệu quả.

tùy tiện trong các quyết định của tòa án về việc có công nhận chuyển đổi giới hợp pháp hay không, trong đó một số thẩm phán yêu cầu nhiều bằng chứng hoặc tài liệu nhiều hơn những người khác. Thủ tục hành chính có thể đảm bảo loại bỏ các rào cản không cần thiết đối với việc chuyển đổi giới hợp pháp, và do đó, nhóm nghiên cứu đề xuất việc chuyển đổi giới hợp pháp ở Việt Nam thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính, như Bộ Y tế hoặc Bộ Tư pháp, theo mô hình của Ai-len và Na Uy.

Hơn nữa, một số quốc gia, chẳng hạn như Vương quốc Anh, có hội đồng bao gồm các chuyên gia y tế và giới để đánh giá từng hồ sơ đề nghị chuyển đổi giới. Các nhà lập pháp Việt Nam nên xem xét yêu cầu *Hội đồng xác định giới tính* phải bao gồm các cá nhân có trình độ y học hoặc trình độ chuyên môn khác phù hợp.

Thủ tục chuyển đổi giới

Đề nghị thực hiện thủ tục công nhận chuyển đổi giới hợp pháp là “việc dân sự khác” và tuân theo thủ tục rút gọn để đảm bảo quy trình này đơn giản, dễ tiếp cận và minh bạch. Hơn nữa, các quy định cần đảm bảo việc lưu giữ và bảo mật thông tin cá nhân trước và sau khi chuyển đổi giới. Ví dụ, cơ sở dữ liệu đăng ký hộ tịch phải thiết lập mối liên hệ giữa giấy khai sinh ban đầu và giấy khai sinh được cấp sau khi chuyển đổi giới, theo kinh nghiệm của Vương quốc Anh và Ai-len.

Các quyền sau khi chuyển đổi giới hợp pháp

Sau khi chuyển đổi giới hợp pháp, cá nhân được hưởng đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo giới mới. Các quy định cụ thể trong văn bản pháp luật cần đề cập đến các nội dung sau:

- **Về quan hệ gia đình**: các mối quan hệ xác lập trước thời điểm thay đổi giới của người chuyển đổi giới thì được giữ nguyên. Trong quan hệ với con cái, việc chuyển đổi giới hợp pháp nào sẽ không ảnh hưởng đến tình trạng cha mẹ của một người đối với đứa trẻ được sinh ra trước khi được thừa nhận giới mới.²²
- **Về quan hệ tài sản**: cần khẳng định về mặt nguyên tắc các quyền, nghĩa vụ mà cá nhân đã xác lập hoặc có trước thời điểm chuyển đổi giới đều không bị ảnh hưởng, gián đoạn và được chuyển tiếp để thực hiện.
- **Về quyền bảo mật thông tin**: các quy định phải đảm bảo quyền bảo mật dữ liệu trước, trong và sau khi chuyển đổi giới về mặt pháp lý.²³ Điều này sẽ tác động đến trách nhiệm bảo đảm thông tin của các cơ sở y tế, bác sĩ thực hiện các can thiệp y học, cơ

²²Các quốc gia như Hà Lan và Ai-len đã chọn cách tiếp cận này để đảm bảo sự ổn định của các mối quan hệ mà các cá nhân trải qua quá trình công nhận giới đã thiết lập trước quá trình chuyển đổi.

²³Xem phần thảo luận về khuôn khổ pháp lý của Ireland .

quan chức năng và cán bộ xử lý các thủ tục thay đổi thông tin và những người quản lý quá trình cập nhật thông tin cho người chuyển đổi giới, cùng những người khác chịu trách nhiệm duy trì quyền riêng tư và bảo mật.

- Các quyền khác: trong phạm vi phù hợp, cần có quy định đảm bảo quyền sinh sản, chế độ nghỉ thai sản, bảo hiểm cho người chuyển đổi giới.

Một số khuyến nghị khác

Về các quy định chống phân biệt đối xử

Dựa trên phân tích khung pháp lý ở các quốc gia khác, có thể thấy rõ rằng các quy định cấm phân biệt đối xử và thực hiện các biện pháp chống phân biệt đối xử đối với người chuyển đổi giới, cũng như nâng cao nhận thức về chuyển đổi giới là rất quan trọng. Mặc dù vấn đề chống phân biệt đối xử nói chung đã được quy định trong Hiến pháp và các luật liên quan, vẫn cần có các luật cụ thể cấm phân biệt đối xử dựa trên bản dạng giới và các luật đảm bảo quyền riêng tư, bảo mật thông tin y tế cũng như các thông tin liên quan khác để đảm bảo khuôn khổ pháp luật bảo vệ quyền của người chuyển đổi giới. Vì vậy, Luật Chuyển đổi giới tính cần có những quy định cụ thể về quyền và trách nhiệm của các bên liên quan để bảo vệ và khắc phục một cách hiệu quả các hành vi tiết lộ thông tin bí mật, ngăn chặn và xử lý các hành vi phân biệt đối xử đối với người chuyển đổi giới và nâng cao nhận thức, hiểu biết về các vấn đề của người chuyển đổi giới nhằm giảm thiểu và loại bỏ định kiến đối với người chuyển đổi giới. Ví dụ:

- Khẳng định quyền của mỗi người được sống theo giới mong muốn và thể hiện bản dạng giới của mình; đồng thời yêu cầu chính phủ có những bước đi tích cực nhằm giảm thiểu định kiến, phân biệt đối xử với người chuyển đổi giới.
- Khẳng định quyền riêng tư, bảo mật của người chuyển đổi giới.
- Đưa ra biện pháp khắc phục hoặc hình phạt đối với hành vi phân biệt đối xử dựa trên bản dạng giới trên giấy tờ hoặc theo cảm thức, và hành vi vi phạm quyền riêng tư của người chuyển đổi giới.

Về sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan

Để đảm bảo khung pháp lý rõ ràng về quyền của người chuyển đổi giới, cần tiến hành rà soát toàn diện khung pháp lý ở Việt Nam liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người chuyển đổi giới. Các luật, chính sách, quy định được rà soát cần được phân thành ba nhóm: (i) luật, chính sách, quy định không cần sửa đổi, bổ sung thêm; (ii) luật, chính sách, quy định cần sửa đổi, bổ sung để bảo vệ tốt hơn quyền và nghĩa vụ của người chuyển đổi giới; và (iii) các luật, chính sách, quy định cần sửa đổi, bổ sung nhưng chưa nhất thiết phải có quy định dành riêng cho người chuyển đổi giới.

Các văn bản luật cần rà soát gồm: Hiến pháp 2013; Bộ luật Dân sự; Bộ luật Lao động; Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Hộ tịch; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam; Luật Thi hành án hình sự; Luật Căn cước công dân; Bộ luật hình sự; Luật Giám định tư pháp; Luật Bảo hiểm Y tế; Luật Quốc tịch; Luật cư trú; Luật Xuất cảnh, Nhập cảnh của Công dân Việt Nam; và Luật Đất đai.

Ngoài ra, việc rà soát các thủ tục hành chính, đặc biệt là các thủ tục liên quan đến cấp giấy tờ nhân thân và giấy chứng nhận đăng ký sở hữu tài sản, là cần thiết để xác định những điểm cần sửa đổi. Cộng đồng người chuyển đổi giới cần được tham vấn ở mọi giai đoạn trong quá trình xây dựng, sửa đổi các luật và chính sách có thể ảnh hưởng trực tiếp đến họ.

Quá trình rà soát khung pháp lý để xác định các luật, quy định cần sửa đổi không phải là một nhiệm vụ đơn giản. Việc đánh giá thiếu đầy đủ có thể tạo ra hành lang pháp lý khó hiểu cho tất cả các bên liên quan, bao gồm cả người chuyển đổi giới. Do vậy, Nhóm nghiên cứu kiến nghị cần có hoạt động rà soát tổng thể pháp luật trong phạm vi, hoạt động nghiên cứu khác.

KẾT LUẬN

Ở Việt Nam, vấn đề chuyển đổi giới tính đã được ghi nhận lần đầu tiên trong Bộ luật Dân sự năm 2015. Điều 37 Bộ luật Dân sự quy định: “Việc chuyển đổi giới tính được thực hiện theo quy định của luật. Cá nhân đã chuyển đổi giới tính có quyền, nghĩa vụ đăng ký thay đổi hộ tịch theo quy định của pháp luật về hộ tịch; có các quyền nhân thân phù hợp với giới tính đã được chuyển đổi theo quy định của Bộ luật này và luật khác có liên quan”. Tuy nhiên, đây mới chỉ là bước khởi đầu trong việc ghi nhận người chuyển đổi giới tính trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam và thay đổi nhận thức chung của xã hội nói chung.

Người chuyển đổi giới tính là một phần của xã hội và các quyền con người của họ cần được tôn trọng, trong đó có quyền được pháp luật công nhận giới. Việc pháp luật chưa công nhận người chuyển đổi giới tính đã góp phần làm tăng tỷ lệ bạo lực và phân biệt đối xử mà họ phải đối mặt, dẫn đến những hậu quả tiêu cực về sức khỏe. Các quốc gia trên thế giới đang nỗ lực hướng tới sự công nhận giới hợp pháp khi các chính phủ bắt đầu thực hiện cam kết đối với quyền con người của mọi người, bao gồm cả người chuyển đổi giới tính. Việt Nam có thể học hỏi và áp dụng kinh nghiệm của các nước khác để xây dựng Luật Chuyển đổi giới tính hiện đại và nhân văn.

Hơn nữa, trong khuôn khổ chu kỳ III của Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát (UPR), Việt Nam đã nhận được nhiều khuyến nghị đáng khích lệ liên quan đến quyền của các cá nhân và tổ chức LGBTI, cũng như việc bảo vệ họ trước bạo lực và phân biệt đối xử. Đáng chú ý, Việt Nam ủng hộ khuyến nghị của Chile về xây dựng luật chống phân biệt đối xử dựa trên xu hướng tính dục và bản dạng giới, cũng như khuyến nghị của Malta về việc thực hiện các bước tiếp theo để bảo vệ người LGBTI trước bạo lực và phân biệt đối xử.

Khi là thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2014-2016, Việt Nam cũng là một trong những quốc gia bỏ phiếu ủng hộ Nghị quyết về việc thành lập Chuyên gia độc lập về chống bạo lực và phân biệt đối xử dựa trên xu hướng tính dục và bản dạng giới.

Năm 2023, Việt Nam hiện là thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2023 - 2025. Do đó, việc xây dựng và thông qua Luật Chuyển đổi giới tính theo hướng tôn trọng các quyền con người - phù hợp với thông lệ quốc tế tiêu biểu - có thể giúp Việt Nam tiếp tục nổi bật với tư cách là quốc gia dẫn đầu khu vực về quyền của người chuyển đổi giới tính.

KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA VỀ QUYỀN NHÂN THÂN VÀ TÀI SẢN CỦA NGƯỜI CHUYỂN ĐỔI GIỚI

Nhóm các quốc gia có cách tiếp cận “tiến bộ”

Tổng quan

Không thể áp dụng cách tiếp cận chung đồng bộ để xác định liệu một luật hoặc quy định về công nhận giới hợp pháp có dựa trên quyền hay không. Các văn bản pháp lý và chính sách tiến bộ về công nhận giới hợp pháp nên:

- Dựa vào bản dạng giới tự xác định của cá nhân, hơn là từ xác minh của người khác.
- Cung cấp nhiều hơn hai lựa chọn giới/giới tính để phù hợp với các cá nhân xác định bản thân ngoài hệ thống tư duy phân loại nhị nguyên nam và nữ.
- Áp dụng cho tất cả cư dân, kể cả những người sinh ra ở nước ngoài.
- Phù hợp với các quyền con người rộng hơn, đặc biệt là đảm bảo quyền tiếp cận các dịch vụ y tế, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi giới mà các cá nhân lựa chọn can thiệp y học.

Tòa án Nhân quyền Châu Âu (ECHR) cho rằng mọi người đều có quyền được công nhận giới hợp pháp và do đó, các quốc gia có nghĩa vụ phải thực hiện các bước để đảm bảo quyền đó. Hơn nữa, ECHR nhận thấy rằng việc yêu cầu bất kỳ can thiệp y học không thể đảo ngược nào, bao gồm cả triệt sản, để được công nhận giới hợp pháp sẽ vi phạm quyền toàn vẹn về thể chất và quyền về cuộc sống riêng tư.²⁴ Các quốc gia có cách tiếp cận “tiến bộ” trong công nhận giới thường yêu cầu tối thiểu hoặc không cần can thiệp y học trước khi chuyển đổi giới hợp pháp của một người. Cách tiếp cận này ở nhiều quốc gia này cũng đã thay đổi theo thời gian khi họ hiểu rõ hơn về tác động của việc yêu cầu can thiệp y học không thể đảo ngược đối với quyền và sức khỏe tinh thần của người chuyển giới. Ví dụ, ở Hà Lan, chính phủ đã xin lỗi vì trước đây đã yêu cầu phẫu thuật xác định giới, bao gồm triệt sản để công nhận giới hợp pháp và đang xem xét bồi thường cho những người đã trải qua phẫu thuật vì mục đích này.²⁵ Ngoài việc trao quyền cho người chuyển giới thực hiện chuyển đổi giới hợp pháp mà không cần đánh giá y tế và can thiệp y học, các quy định này còn có ưu điểm là đưa ra quy trình công nhận pháp lý minh bạch, dễ tiếp cận và nhanh chóng, giúp tất cả người chuyển giới dễ dàng tiếp cận hơn với việc công nhận giới hợp pháp, kể cả

²⁴Hội đồng Châu Âu. Báo cáo chuyên đề về công nhận giới hợp pháp ở châu Âu. Có tại <https://rm.coe.int/thematic-report-on-legal-gender-recognition-in-europe-2022/1680a729b3>.

²⁵Chính phủ đưa ra lời xin lỗi về Đạo luật chuyển giới cũ (30/11/2020) Có sẵn tại <https://www.Government.nl/latest/news/2020/11/30/Government-offers-apology-for-old-transgender-act>

những người không mong muốn hoặc không thể can thiệp y học, đảm bảo nguyên tắc không để ai bị bỏ lại phía sau và tuân thủ các quyền con người phổ quát.

Ai-len

Ở Ai-len, chuyển đổi giới hợp pháp được quy định bởi Luật Công nhận giới năm 2015 (*An Ta cht um Inscne a Aithint, 2015*). Luật gồm 5 phần và 38 mục, với các nội dung chính như sau: Phần I - Những quy định chung; Phần II - Thủ tục công nhận giới; Phần III - Giấy chứng nhận công nhận giới; Phần IV - Đăng ký khai sinh; Phần V - Các quy định khác. Luật này thiết lập một quy trình cho phép công nhận giới hợp pháp mà không cần điều kiện tiên quyết đối với người đề nghị chuyển giới là người thành niên.

Điều kiện để được pháp luật công nhận chuyển đổi giới

Cá nhân muốn chuyển đổi giới phải ít nhất 18 tuổi. Tuy nhiên, những người ở độ tuổi 16 hoặc 17 có thể chuyển đổi giới của mình trên giấy tờ chính thức nếu người đó đáp ứng các tiêu chí sau:

(1) Được sự đồng thuận của cha mẹ hoặc người giám hộ.²⁶

(2) Theo ý kiến chuyên môn của bác sĩ đã tiến hành đánh giá y tế, chứng minh rằng người nộp đơn:

- Đủ trưởng thành để đưa ra quyết định về việc công nhận giới;
- Đã xem xét và hiểu rõ hậu quả của quyết định đó; Và
- Đã đưa ra quyết định mà không bị ép buộc hoặc ảnh hưởng quá mức.²⁷

(3) Một bác sĩ nội tiết hoặc bác sĩ tâm thần, không có bất kỳ mối quan hệ nào trước đó với người nộp đơn, cung cấp cho tòa án một văn bản tuyên bố rằng ý kiến y khoa của họ đồng tình với ý kiến của bác sĩ tiến hành đánh giá y tế nêu trên.²⁸

Đối với những người từ 18 tuổi trở lên, Ai-len không yêu cầu bất kỳ can thiệp y học hoặc chẩn đoán sức khỏe tâm thần nào để công nhận giới hợp pháp. Tuy nhiên, người nộp đơn phải thể hiện ý định rõ ràng và nghiêm túc về việc sống với giới mong muốn trong suốt quãng đời còn lại của mình, hiểu rõ hậu quả của việc chuyển đổi giới; và phải tự nguyện nộp đơn.²⁹

²⁶Mục 12(4)(a) của Luật công nhận giới của Ai-len.

²⁷Ibid. tại mục 12(4)(b)(i).

²⁸Ibid. tại mục 12(4)(b)(ii).

²⁹Ibid. ở phần 10.

Theo Sổ đăng ký khai sinh, Sổ đăng ký con nuôi hoặc Sổ đăng ký khai sinh nước ngoài, chỉ những cá nhân thuộc một trong các đối tượng sau mới có thể nộp đơn xin chuyển đổi giới trên giấy khai sinh:

- Những người có giấy khai sinh được đăng ký ở Ai-len.
- Các cá nhân đã và đang cư trú tại Ai-len trong ít nhất một năm, bao gồm cả những người đã được đăng ký làm con nuôi (bao gồm cả con nuôi nước ngoài) ở Ai-len.
- Những người có giấy khai sinh đã được đăng ký ở nước ngoài nhưng được xác định đủ điều kiện để chuyển đổi giới trên giấy tờ chính thức ở nước ngoài.

Thẩm quyền và thủ tục công nhận chuyển đổi giới

Tại Ai-len, thẩm quyền công nhận việc chuyển đổi giới thuộc về Bộ trưởng Bộ Bảo trợ xã hội.

Người có mong muốn chuyển đổi giới một cách hợp pháp có thể nộp đơn lên Bộ trưởng để xin giấy chứng nhận công nhận giới. Hồ sơ đề nghị công nhận giới phải được làm bằng văn bản, bao gồm cả hình thức điện tử theo quy định và không phải nộp phí cho việc xem xét đơn đăng ký.

Theo mục 8(3) của Luật công nhận giới, Bộ trưởng có thể cấp hoặc từ chối giấy chứng nhận công nhận giới. Trong trường hợp bị từ chối, Bộ trưởng phải, theo mục 8(5), thông báo cho người nộp đơn lý do dẫn đến quyết định đó và thông báo cho người đó về quyền kháng cáo lên Tòa án Gia đình. Đơn kháng cáo phải được nộp trong vòng 90 ngày kể từ ngày thông báo.

Trong trường hợp được chấp thuận, giấy chứng nhận công nhận giới sẽ được cấp trong vòng hai đến ba ngày làm việc kể từ ngày có quyết định.³⁰ Bộ trưởng Bộ Bảo trợ xã hội có nghĩa vụ thông báo cho Cơ quan hộ tịch về quyết định phê duyệt hồ sơ. Khi nhận được thông báo và cấp Giấy chứng nhận công nhận giới, Cơ quan hộ tịch sẽ sửa đổi hồ sơ cho phù hợp.

Mục 38 của Luật Hộ chiếu 2008 quy định người có giấy chứng nhận công nhận giới có thể nộp đơn lên Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Thương mại để xin cấp hộ chiếu có tên và giới ghi trên giấy chứng nhận.

Trong trường hợp một người có giấy chứng nhận công nhận giới muốn trở lại giới ban đầu của mình, mục 15 của Luật công nhận giới nêu rõ quy trình mà người đó có thể nộp đơn lên Bộ trưởng để thu hồi giấy chứng nhận.

³⁰Đạo luật công nhận giới của Ai-len cũng quy định rằng Bộ trưởng có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận công nhận giới nếu trên thực tế xét thấy rằng giấy chứng nhận vốn dĩ không nên được cấp.

Một số khía cạnh pháp lý sau khi chuyển đổi giới

Kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận công nhận giới, giới của người có tên ghi trên giấy chứng nhận sẽ trở thành giới được pháp luật công nhận.³¹

Về quyền và nghĩa vụ trong quan hệ hôn nhân và gia đình, người đã có sự thay đổi về giới theo pháp luật được kết hôn với người khác giới hoặc thiết lập quan hệ đối tác dân sự với người cùng giới.³² Đối với các mối quan hệ gia đình, sự chuyển đổi giới hợp pháp không ảnh hưởng đến tư cách cha mẹ của một người đối với đứa trẻ được sinh ra trước ngày cấp giấy chứng nhận.³³

Việc cấp giấy xác nhận giới không ảnh hưởng đến việc xử lý, phân chia tài sản theo di chúc (kể cả codicil – văn bản bổ sung di chúc) hoặc các hình thức khác được thực hiện trước khi Luật công nhận giới có hiệu lực. Hơn nữa, người được ủy thác hoặc người đại diện không bắt buộc phải hỏi xem liệu giấy chứng nhận công nhận giới có được cấp hay không trước khi chuyển nhượng hoặc phân chia tài sản.³⁴ Các cá nhân bị ảnh hưởng bất lợi trong việc xử lý tài sản theo di chúc do việc cấp Giấy chứng nhận công nhận giới có thể kháng cáo lên Tòa án cấp cao.

Về quyền bảo mật thông tin, theo Luật công nhận giới, việc đăng ký công nhận giới không được công khai. Chỉ cá nhân đã đăng ký hoặc người thân trong trường hợp cá nhân đó qua đời mới được phép truy cập thông tin này. Người được cấp giấy chứng nhận công nhận giới không có nghĩa vụ xuất trình giấy chứng nhận này làm bằng chứng về giới hoặc nhận dạng cá nhân cho bất kỳ mục đích nào trừ khi pháp luật yêu cầu.

Hà Lan

Hà Lan là một trong những quốc gia sớm nhất đưa ra quy định hợp pháp về việc chuyển đổi giới ở Châu Âu và trên toàn cầu. Bộ luật Dân sự Hà Lan quy định việc chuyển đổi giới một cách hợp pháp.

Điều kiện để được pháp luật công nhận chuyển đổi giới

Theo Điều 1(28) của Bộ luật Dân sự Hà Lan “[a] Công dân Hà Lan từ 16 tuổi trở lên muốn có giới khác với giới trong giấy khai sinh của mình, có thể khai báo chuyển đổi giới của mình trong sổ hộ tịch và các giấy tờ nhân thân liên quan. Nếu giấy khai sinh của [họ] không được

³¹Mục 18(1) của Luật công nhận giới của Ai-len.

³²Ibid. tại phần 18(3).

³³Ibid. ở phần 19.

³⁴Ibid. ở phần 21.

đăng ký ở Hà Lan, [họ] có thể gửi thông tin về việc chuyển đổi giới tới cơ quan đăng ký hộ tịch của thành phố The Hague”.

Người không phải là công dân Hà Lan có thể nộp đơn yêu cầu nếu người đó có giấy phép cư trú hợp lệ và đã có nơi cư trú tại Hà Lan ít nhất một năm trước khi nộp đơn.³⁵

Hiện tại, không có điều kiện bắt buộc nào, chẳng hạn như can thiệp y học hoặc triệt sản trước khi yêu cầu chuyển đổi giới trên giấy tờ chính thức. Tuy nhiên, những cá nhân muốn được công nhận giới phải có xác nhận của chuyên gia trong Hội đồng Giới, khẳng định rằng người đó vĩnh viễn thuộc về giới khác với giới ghi trong giấy khai sinh. Các thành viên của Hội đồng Giới do Bộ trưởng Bộ Tư pháp và An ninh bổ nhiệm dựa trên đề xuất của một ủy ban tuyển chọn. Ủy ban tuyển chọn thường bao gồm các chuyên gia y tế có chuyên môn về bản dạng giới, chuyên gia pháp lý và đại diện từ các tổ chức LGBTIQ+.³⁶

Ngoài ra, cá nhân đó phải hiểu hậu quả của quyết định thay đổi bản dạng giới của mình. Việc xác nhận này phải được hoàn thành trong thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm nộp đơn.³⁷

Hệ thống pháp lý về chuyển đổi giới trên giấy tờ ở Hà Lan đã được sửa đổi vào năm 2013 khi yêu cầu về lệnh của tòa án trước khi có bất kỳ thay đổi nào về giới được sửa đổi thành yêu cầu phải có sự xác nhận của Hội đồng Giới. Điều này không chỉ đơn giản hóa các điều kiện và thủ tục mà còn đưa quy trình công nhận giới hợp pháp thành thủ tục hành chính thay vì thủ tục tòa án, tạo thuận lợi cho người chuyển giới và tiết kiệm chi phí cho chính phủ.

Thẩm quyền và thủ tục công nhận chuyển đổi giới

Thẩm quyền chuyển đổi giới ở Hà Lan thuộc về cơ quan hộ tịch.³⁸ Những người sinh ra ở Hà Lan muốn chuyển đổi giới sẽ nộp đơn trực tuyến đến văn phòng hộ tịch nơi họ sinh ra hoặc đến văn phòng đăng ký ở The Hague nếu họ sinh ở nước ngoài.

Sau khi đơn đăng ký được nộp, Hội đồng giới sẽ được thành lập, bao gồm các chuyên gia có nhiệm vụ duy nhất là đưa ra ý kiến chuyên môn của họ về hồ sơ đề nghị. Họ có quyền cấp hoặc từ chối cấp giấy chứng nhận cho người nộp đơn nếu họ có căn cứ nghi ngờ tuyên bố về giới của người nộp đơn không chắc chắn hoặc bất thường. Hội đồng Giới chịu trách

³⁵Điều 1:28(3) của Bộ luật Dân sự Hà Lan.

³⁶Chính phủ Hà Lan. Tổ chức Chính phủ Quốc gia. Có sẵn tại <https://www.rijksoverheid.nl/onderwerpen/rijksoverheid/organisatie-rijksoverheid>

³⁷Điều 1:28 của Bộ luật Dân sự Hà Lan.

³⁸Trước khi Đạo luật công nhận giới của Hà Lan năm 1985 được ban hành, thủ tục công nhận việc công nhận giới được thực hiện tại các tòa án quận.

nhệm về tính chính xác của ý kiến xác nhận của mình. Giấy chứng nhận của Hội đồng giới chỉ có giá trị khi được xác nhận trong vòng 6 tháng kể từ ngày nộp đơn xin chuyển đổi giới.³⁹

Căn cứ vào quyết định của Hội đồng giới, cơ quan hộ tịch sẽ đánh giá xem hồ sơ có đáp ứng các yêu cầu pháp lý hay không. Nếu hồ sơ thành công, cơ quan hộ tịch nơi người đó sinh ra sẽ sửa đổi giấy khai sinh và thông báo cho chính quyền địa phương nơi người đó cư trú vào thời điểm thay đổi. Sau đó, chính quyền nơi cư trú hiện tại của người đó sẽ cập nhật dữ liệu của người đó trong Cơ sở dữ liệu hồ sơ cá nhân.

Hơn nữa, nếu một người yêu cầu thay đổi họ tên thì cơ quan đăng ký hộ tịch cũng có thể thay đổi tên của người nộp đơn.⁴⁰ Trong trường hợp cá nhân có giấy khai sinh không được đăng ký với cơ quan hộ tịch Hà Lan, yêu cầu đổi tên sẽ được xử lý tại Phòng đăng ký hộ tịch ở trung tâm hành chính The Hague.

Một số khía cạnh pháp lý sau khi chuyển đổi giới

Quyền và nghĩa vụ được xác lập kể từ ngày cơ quan đăng ký hộ tịch xác nhận chuyển đổi giới trên giấy khai sinh của cá nhân. Thời điểm này cũng được tính tương tự đối với những trường hợp có yêu cầu thay đổi họ, tên.⁴¹

Về quan hệ gia đình, các mối quan hệ được xác lập trước khi chuyển đổi giới của người chuyển đổi giới vẫn được duy trì cũng như mọi quyền, và nghĩa vụ liên quan đến các quan hệ gia đình này.⁴²

Về việc sinh con sau khi chuyển đổi giới, Bộ luật Dân sự Hà Lan hiện hành không yêu cầu một người phải thực hiện can thiệp y học và triệt sản nếu muốn được công nhận giới mình mong muốn, chính vì vậy hoàn toàn có khả năng người đó sinh thêm con sau khi thay đổi giới. Theo đó, nếu một cá nhân sinh con sau khi đã thay đổi giới thì nghĩa vụ phát sinh của họ dựa trên giới tính sinh học trước khi chuyển đổi. Bởi theo pháp luật của Hà Lan, một người được gọi là bố hay mẹ của đứa con do họ sinh ra căn cứ vào giới tính sinh học. Người chuyển giới từ nữ thành nam vẫn có khả năng mang thai từ trứng của mình. Còn người chuyển giới từ nam thành nữ vẫn có thể có con bằng tinh trùng của mình.⁴³

Na Uy

³⁹Điều 1:28 của Bộ luật Dân sự Hà Lan .

⁴⁰Ibid. tại Điều 1:28b.

⁴¹Ibid. tại Điều 1:28c.

⁴²Ibid. tại Điều 1:28c(2).

⁴³Ibid. tại các Điều 198-199.

Năm 2016, Na Uy trở thành quốc gia châu Âu thứ tư quy định pháp luật về công nhận giới hợp pháp thông qua việc thông qua Đạo luật công nhận giới. Đạo luật công nhận giới cho phép các cá nhân chuyển đổi giới pháp lý⁴⁴ mà không cần can thiệp y học, chẩn đoán y khoa hoặc triệt sản.⁴⁵ Phạm vi của Đạo luật công nhận giới của Na Uy bao gồm khái niệm về giới hợp pháp, cá nhân đủ điều kiện chuyển đổi giới, thủ tục chuyển đổi giới hợp pháp, các vấn đề liên quan đến việc công nhận giới hợp pháp ở trẻ em và hậu quả pháp lý của việc chuyển đổi giới hợp pháp.

Điều kiện để được pháp luật công nhận chuyển đổi giới

Bất kỳ người nào từ 16 tuổi trở lên đều có quyền chuyển đổi giới một cách hợp pháp.⁴⁶ Đạo luật công nhận giới không yêu cầu cá nhân phải được đánh giá y khoa hoặc can thiệp y học trước khi chuyển đổi giới hợp pháp. Trẻ em từ 6 đến 16 tuổi có thể chọn chuyển đổi giới pháp lý với sự đồng thuận của tất cả người giám hộ hợp pháp, thường là cả cha và mẹ.⁴⁷ Nếu chỉ có một người giám hộ hợp pháp đồng thuận, đứa trẻ chỉ có thể chuyển đổi giới pháp lý của mình khi có sự chấp thuận của Thống đốc Quận chịu trách nhiệm, nếu Thống đốc xác định rằng đơn đăng ký là vì lợi ích tốt nhất của đứa trẻ.⁴⁸ Trẻ em dưới 6 tuổi được phép xác định lại giới của mình (không được thay đổi hay chuyển đổi giới) nếu trẻ có chứng nhận của bác sĩ về “sự nhập nhằng không rõ ràng về bộ phận sinh dục” (genital ambiguity).⁴⁹

⁴⁴ Mục 4 (hay điều 4) Đạo luật Công nhận giới pháp lý Na Uy định nghĩa “giới pháp lý là giới mà một người được đăng ký trong Cơ quan đăng ký dân số quốc gia”. Giới pháp lý được Cơ quan đăng ký dân số quốc gia (National Registry) ghi nhận trên cơ sở thông tin thể hiện trong giấy chứng sinh mà các nhân viên y tế ghi khi một đứa trẻ ra đời (thường là dựa trên việc kiểm tra ngoại hình của trẻ). Giới pháp lý gồm giới nữ và nam.

⁴⁵ Trước đây, tại Na Uy, điều kiện tiên quyết để công nhận giới là triệt sản thông qua phẫu thuật cắt bỏ cơ quan sinh sản. Quy định này gắn liền với quan điểm cho rằng việc triệt sản được đưa ra để quản lý và hạn chế sinh sản của người chuyển giới, đồng thời duy trì quan niệm chuẩn mực gia đình truyền thống, nếu không tiến hành triệt sản sẽ phá vỡ trật tự chỉ phụ nữ mới được làm mẹ. Hơn nữa, nếu không triệt sản, độ tin cậy của việc điều trị xác nhận giới sẽ bị giảm sút và sẽ dẫn đến những vấn đề pháp lý phức tạp, do làm xáo trộn trật tự về mặt pháp lý trong quan hệ gia đình. Đến năm 2013, Bộ Y tế và Dịch vụ Chăm sóc Na Uy đã chỉ định một nhóm chuyên gia đưa ra khuyến nghị về các yêu cầu thay đổi giới pháp lý. Trong báo cáo năm 2015, nhóm nói rằng họ không tìm thấy bất kỳ lời giải thích y tế nào về việc coi phẫu thuật cắt bỏ cơ quan sinh sản là điều kiện để thay đổi giới pháp lý.

⁴⁶ Phần 4 của Đạo luật Công nhận giới.

⁴⁷ Có những trường hợp chỉ có một phụ huynh có thể nộp đơn cho đứa trẻ.

⁴⁸ Các yếu tố chính ảnh hưởng đến việc đánh giá này bao gồm độ tuổi và sự trưởng thành của trẻ, biểu hiện giới mà trẻ đã thể hiện, cách thức thực hiện, thời lượng của những biểu hiện đó và tính nhất quán trong cách trẻ thể hiện bản dạng giới của mình.

⁴⁹ Ibid.

Theo Đạo luật công nhận giới, những người cư trú ở Na Uy có thể chuyển đổi giới pháp lý của mình.⁵⁰ Bộ Y tế và các Dịch vụ Chăm sóc có thể áp dụng luật này đối với công dân Na Uy sống ở nước ngoài.

Thẩm quyền và thủ tục công nhận chuyển đổi giới

Cơ quan có thẩm quyền công nhận việc thay đổi giới tại Na Uy là Cơ quan đăng ký dân số quốc gia. Thủ tục chuyển đổi giới pháp lý của một người như sau:

- Người có nhu cầu chuyển đổi giới pháp lý sẽ nộp hồ sơ đề nghị tự khai. Cụ thể, bất cứ ai trên 16 tuổi đều có thể tự mình nộp đơn yêu cầu sửa đổi giới pháp lý; ngay cả khi họ được giám hộ theo Đạo luật về Quyền giám hộ, họ có thể nộp đơn độc lập vì việc xác nhận giới pháp lý đối với một người “hoàn toàn là vấn đề cá nhân”.⁵¹ Đối với người dưới 16 tuổi, việc nộp đơn phải do người hoặc những người giám hộ của trẻ thực hiện.⁵²
- Nếu thành công, cá nhân đó sẽ được ghi nhận giới pháp lý mới tại Cơ quan đăng ký dân số quốc gia, và sẽ được đăng ký vào Sổ đăng ký dân số, Người chuyển đổi giới pháp lý sẽ được chỉ định một số định danh mới, sẽ được dùng làm căn cứ để cấp hộ chiếu, thẻ căn cước công dân mới. Mặc dù, thủ tục thay đổi giới tại Cơ quan đăng ký dân số quốc gia là một thủ tục đơn giản nhưng việc người đó có số nhận dạng mới sẽ khiến toàn bộ quá trình thay đổi giới pháp lý phức tạp hơn nhiều, vì tất cả các giấy tờ cá nhân và hình thức nhận dạng (ví dụ BankID) cần phải được thay đổi riêng. Do đó, việc thay đổi giới pháp lý thường sẽ mất nhiều thời gian và công sức vì danh tính và mã số nhận dạng cũ không còn tồn tại.
- Nếu đơn đăng ký bị từ chối, quyết định có thể được kháng cáo theo các quy tắc được quy định trong Đạo luật hành chính công. Các khiếu nại được Thống đốc Quận Oslo và Viken thay mặt cho tất cả các quận ở Na Uy xem xét.⁵³

Thủ tục thay đổi giới cũng áp dụng trong trường hợp cá nhân muốn trở lại giới trước đây của mình, pháp luật Na Uy không hạn chế số lần thay đổi giới hợp pháp của mỗi cá nhân. Việc xem xét các chính sách và thực tiễn công nhận giới hợp pháp ở Châu Âu không tìm thấy bằng chứng nào về sự gia tăng đáng kể về gian lận hoặc gánh nặng hành chính ở các quốc gia cho phép thay đổi nhiều lần so với các quốc gia có chính sách thay đổi một

⁵⁰Cơ quan Liên Hợp Quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho Phụ nữ. Phân tích so sánh Luật công nhận giới (2019), trang 25.

⁵¹Điều 21(4) của Đạo luật Giám hộ.

⁵²Điều 4 của Đạo luật công nhận giới.

⁵³Ibid. tại Điều 5.

lần. Báo cáo kết luận rằng việc cho phép nhiều thay đổi sẽ ưu tiên các quyền cá nhân và tính tự chủ của cá nhân mà không gây ra các vấn đề lớn về hành chính.⁵⁴

Một số khía cạnh pháp lý sau khi chuyển đổi giới

Về quyền và nghĩa vụ của cha mẹ, Điều 2 của Đạo luật công nhận giới nêu rõ “giới tính xác định khi sinh phải tiếp tục được công nhận nếu cần thiết để thiết lập mối quan hệ cha mẹ - con cái và quyền giám hộ theo Đạo luật trẻ em” .

Ở Na Uy, giới pháp lý của một người sẽ được giả định khi áp dụng luật và các quy định pháp luật khác trong đó giới là rất quan trọng.⁵⁵ Hơn nữa, các quyền và trách nhiệm “áp dụng đối với người phụ nữ sinh con cũng được áp dụng tương tự đối với người sinh con sau khi chuyển đổi giới pháp lý”.⁵⁶ Vì vậy, ví dụ, về trợ cấp nghỉ thai sản và bảo hiểm cho những người đã chuyển đổi giới và được hưởng sinh con, những quy định đối với phụ nữ sinh con cũng được áp dụng tương tự đối với người sinh con sau khi chuyển đổi giới theo pháp luật.

Vương quốc Anh

Vấn đề công nhận giới ở Vương quốc Anh (UK) hiện được quy định bởi Đạo luật về công nhận giới năm 2004, có hiệu lực từ ngày 4 tháng 4 năm 2005. Đạo luật về công nhận giới quy định cụ thể các thủ tục, quy trình chuyển đổi giới⁵⁷ trên các văn bản pháp luật và các thay đổi pháp lý của việc chuyển đổi giới, cũng như vấn đề bảo mật thông tin, bảo đảm quyền riêng tư cho người chuyển giới ở Anh.

Điều kiện để được pháp luật công nhận chuyển đổi giới

Để đủ điều kiện chuyển đổi giới hợp pháp theo Đạo luật công nhận giới, người nộp đơn phải đáp ứng các điều kiện sau:⁵⁸

- Người đó phải từ 18 tuổi trở lên.

⁵⁴Hội đồng Châu Âu. Đánh giá các chính sách và thực tiễn công nhận giới hợp pháp ở Châu Âu (2022). Có tại <https://rm.coe.int/thematic-report-on-legal-gender-recognition-in-europe-2022/1680a729b3>.

⁵⁵Ví dụ, các quy định về hạn mức giới (gender quotas). Luật Tòa án quy định các thành viên và phó thành viên trong Ban Hòa giải sẽ phải bao gồm cả nam giới và nữ giới (Điều 27), cần phải lựa chọn các trợ lý thẩm phán (lay judges) cho riêng phụ nữ và nam giới (Điều 64 và 65). Luật Bình đẳng giới quy định về sự cân bằng giới trong các ủy ban công, các ban lãnh đạo, các hội đồng, và yêu cầu phải có ít nhất 40% phụ nữ trong ban lãnh đạo của các tập đoàn (Điều 13). Luật Công nghệ sinh học có một số điều khoản sử dụng các thuật ngữ “phụ nữ”, “nam giới”.

⁵⁶Ibid.

⁵⁷GPA không cung cấp khái niệm về giới hợp pháp mà sử dụng thuật ngữ “giới có được”, đề cập đến giới mà người nộp đơn hiện đang sống và đang tìm kiếm sự công nhận về mặt pháp lý.

⁵⁸Phần 1 của Đạo luật công nhận giới.

- Phải có chẩn đoán y khoa về bức bối giới. Báo cáo y tế, nếu có, phải nêu chi tiết mọi phương pháp điều trị y tế đã nhận, chẳng hạn như điều trị nội tiết tố sinh dục hoặc phẫu thuật, dù ở Vương quốc Anh hay quốc gia khác. Các phương pháp điều trị y tế, như điều trị nội tiết tố sinh dục hoặc phẫu thuật xác định giới, không phải là yêu cầu bắt buộc để được pháp luật công nhận giới. Tuy nhiên, nếu người nộp đơn đã trải qua các phương pháp điều trị như vậy thì thông tin chi tiết phải được đưa vào báo cáo sức khỏe nộp cùng với đơn đăng ký của họ.
- Bằng chứng chứng minh người đó đã sống với giới mong muốn trong ít nhất 2 năm (ví dụ: sao kê ngân hàng, hóa đơn tiện ích, phiếu lương) và có ý định tiếp tục sống với giới mong muốn cho đến khi chết.
- Người đó cần phải có khai báo theo pháp luật về việc mình có ý định sống theo giới tự định cho đến khi chết.
- Người đó còn độc thân hoặc nếu đã kết hôn thì phải được sự đồng thuận của vợ/chồng. Nếu vợ hoặc chồng không đồng thuận thì có thể cấp Giấy xác nhận giới tạm thời có giá trị 6 tháng để chấm dứt hôn nhân.

Thẩm quyền và thủ tục công nhận chuyển đổi giới

Cơ quan có thẩm quyền giám sát yêu cầu chuyển đổi giới hợp pháp là Hội đồng công nhận giới, cơ quan có thể cấp Giấy chứng nhận công nhận giới (GRC). Quy trình để có được GRC như sau:

- Hoàn thành đơn theo mẫu.
- Cung cấp giấy khai sinh bản gốc.
- Cung cấp xác nhận từ bác sĩ hoặc nhà tâm lý học chuyên về bức bối giới rằng người nộp đơn là người chuyển giới và sự thay đổi có thể là vĩnh viễn.
- Cung cấp "bằng chứng" cho thấy cá nhân đó đã "sống theo giới mong muốn" trong 2 năm (ví dụ: hộ chiếu, bằng lái xe, hóa đơn tiện ích, phiếu lương, thư từ).
- Hai giấy khám sức khỏe, trong đó một báo cáo phải do bác sĩ thuộc "danh sách phê duyệt" thực hiện. Người nộp đơn phải tự chi trả chi phí cho những lần khám sức khỏe này.
- Người đang trong quan hệ hôn nhân phải cung cấp giấy chứng nhận kết hôn cùng với sự đồng thuận bằng văn bản của vợ/chồng. Nếu vợ/chồng không đồng thuận, GRC tạm thời có thể được cấp trong 6 tháng để cho phép chấm dứt hôn nhân.
- Lệ phí 5 bảng Anh.
- Ngoài ra, cần cung cấp thông tin chi tiết về can thiệp y học và thời gian; phẫu thuật bộ phận sinh dục không phải là điều bắt buộc nhưng nếu được thực hiện thì phải nộp thông tin chi tiết.

Người nộp đơn có thể chọn nộp đơn trực tuyến. Sau khi gửi tài liệu, Hội đồng công nhận giới sẽ xem xét đơn đăng ký và quyết định chấp thuận hay từ chối đơn đăng ký. Nếu được chấp thuận, người đó sẽ được cấp GRC. Trong trường hợp người nộp đơn đã kết hôn muốn xin GRC mà không có sự đồng thuận của vợ/chồng, họ sẽ được cấp “Giấy chứng nhận công nhận giới tạm thời”. Giấy chứng nhận này có thể được sử dụng để hủy bỏ một cuộc hôn nhân. Sau khi việc bãi bỏ có hiệu lực, GRC đầy đủ sẽ được cấp.

Người nộp đơn có thể kháng cáo quyết định của Hội đồng công nhận giới lên Tòa án tối cao.

Nếu một người đã có GRC đầy đủ sau đó mong muốn trở lại giới khi sinh của mình, họ phải nộp đơn đăng ký GRC mới và đáp ứng các yêu cầu pháp lý tương tự như đã nêu ở trên.

Một số khía cạnh pháp lý sau khi chuyển đổi giới

Về quyền và nghĩa vụ của một cá nhân nói chung sau khi có GRC, chủ sở hữu được pháp luật coi là thuộc “giới có được” của họ như được nêu trong GRC kể từ ngày cấp trở đi. GRC không hồi tố nên nó không làm thay đổi lịch sử giới của một người hoặc ảnh hưởng đến bất kỳ hành động nào họ đã thực hiện trước khi ban hành.

Về quyền hôn nhân và gia đình, việc chuyển đổi giới sẽ không ảnh hưởng đến địa vị pháp lý của cha mẹ và việc thực hiện nghĩa vụ của cha mẹ.⁵⁹ Về hôn nhân, người đã chuyển đổi giới có thể kết hôn với người thuộc một trong hai giới nam hoặc nữ. Đối với hôn nhân tồn tại trước khi Luật Hôn nhân đồng giới được ban hành vào năm 2013, cuộc hôn nhân đó có thể được coi là hôn nhân đồng giới nếu có sự đồng thuận của vợ/chồng. Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa vợ chồng và không muốn ly hôn thì một quan hệ đối tác dân sự (civil partnership) cũng có thể được thiết lập.

Về việc nghỉ hưu, người đó sẽ có thể nghỉ hưu ở độ tuổi phù hợp với giới có được và nhận lương hưu nhà nước từ độ tuổi đó. Hơn nữa, bất kỳ sự chuyển đổi giới hợp pháp nào cũng sẽ không ảnh hưởng đến việc xác định hoặc phân chia tài sản theo di chúc hoặc các tài liệu khác được lập trước ngày chỉ định.⁶⁰

Về quyền bảo mật dữ liệu, theo Điều 22 của Đạo luật công nhận giới, việc một người lợi dụng thẩm quyền để tiết lộ thông tin được bảo vệ cho người khác là một tội phạm. “Thông tin được bảo vệ” được định nghĩa là thông tin liên quan đến một người đã nộp đơn làm thủ tục nhận Chứng nhận công nhận giới.⁶¹ Tuy nhiên, Điều 22 cũng liệt kê một số

⁵⁹Ibid. ở phần 12.

⁶⁰Ibid. ở phần 15.

⁶¹Ibid. tại Điều 22(2).

trường hợp ngoại lệ đối với việc tiết lộ thông tin, bao gồm cả việc người đó có đồng thuận tiết lộ thông tin hay không.⁶²

Tóm tắt cách tiếp cận của các quốc gia khác

Tổng quan

Trong khi bối cảnh chính trị, pháp lý và xã hội đóng vai trò quan trọng trong xác định các khả năng pháp lý ở một quốc gia, luật pháp và chính sách về công nhận giới hợp pháp không nên:

- Yêu cầu chẩn đoán y tế về rối loạn bản dạng giới, bức bối giới hoặc chuyển đổi giới;
- Yêu cầu điều trị y tế liên quan đến quá trình chuyển đổi, chẳng hạn như liệu pháp nội tiết tố sinh dục hoặc phẫu thuật chuyển đổi giới;
- Yêu cầu triệt sản một cách trực tiếp trong các văn bản hoặc yêu cầu các thủ tục y khoa khác dẫn tới triệt sản;
- Yêu cầu phải sống liên tục hoặc lâu dài với bản dạng giới của mình;
- Yêu cầu ly hôn hoặc giải thể quan hệ đối tác dân sự (civil partnership) hoặc hôn nhân;
- Cấm nuôi dạy con cái ở hiện tại hoặc trong tương lai;
- Bị chi phối bởi các giới hạn độ tuổi. Các lựa chọn dành cho trẻ em và thanh thiếu niên nên thừa nhận năng lực đang phát triển của các em phù hợp với các chuẩn mực và tiêu chuẩn quốc tế.

Những người ủng hộ các quy định chặt chẽ hơn về điều kiện và quy trình thủ tục công nhận giới hợp pháp cho rằng chúng cần thiết để hạn chế sự xáo trộn trật tự xã hội. Hơn nữa, họ lưu ý rằng việc công nhận giới hợp pháp không chỉ có nghĩa là chuyển đổi giới của một người trên các tài liệu chính thức mà còn có tác động đến các quyền nhân thân, quan hệ gia đình và quyền tài sản, và do đó, việc lựa chọn một giải pháp nghiêm ngặt sẽ mang lại sự an toàn và mạch lạc hơn.

Tuy nhiên, những người khác lại chỉ trích yêu cầu phẫu thuật chuyển đổi giới cũng như đánh giá y tế và tâm lý trước khi công nhận giới hợp pháp vì một số lý do. Thứ nhất, các biện pháp can thiệp y học, bao gồm cả phẫu thuật chuyển đổi giới, có thể quá tốn kém đối với hầu hết các cá nhân, tạo ra rào cản cho chuyển đổi giới hợp pháp. Thứ hai, các nhà phê bình lưu ý rằng các yêu cầu nghiêm ngặt có thể xâm phạm quyền toàn vẹn về thể chất và

⁶²Ibid. tại Điều 22(4).

quyền riêng tư cũng như các quyền cơ bản khác của con người.⁶³ Việc can thiệp y học không cần thiết như một điều kiện tiên quyết để được pháp luật công nhận giới tự định của người chuyển giới đã bị Ủy ban chống tra tấn lên án là vi phạm quyền không bị tra tấn và các hình thức đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ nhục khác.⁶⁴ Hơn nữa, các nhà phê bình đặt câu hỏi về độ tuổi mà các cá nhân có thể chuyển đổi giới hợp pháp ở những quốc gia có cách tiếp cận chặt chẽ hơn vì các nghiên cứu đã chỉ ra rằng bản dạng giới có thể được khẳng định ở độ tuổi rất sớm và việc chuyển đổi giới vào đúng thời điểm có thể làm giảm trầm cảm và kỳ thị từ những người xung quanh người chuyển giới.⁶⁵

Trung Quốc

Lệnh số 478 (2008) của Bộ Công an và Lệnh số 131 (2002) của Bộ Công an đã hướng dẫn các cơ quan địa phương quản lý quá trình công nhận giới hợp pháp.⁶⁶ Ở Trung Quốc, giới trên chứng minh nhân dân và giấy khai sinh được giới hạn ở hai loại: nam và nữ.

Điều kiện để được pháp luật công nhận chuyển đổi giới

Ở Trung Quốc, các cá nhân có thể chuyển đổi giới một cách hợp pháp nếu đáp ứng các tiêu chí sau:

- Người nộp đơn phải trên 20 tuổi và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự.⁶⁷ Kể từ năm 2009, chính phủ đã quy định việc trẻ vị thành niên chuyển đổi giới pháp lý là bất hợp pháp với lý do chỉ những người trên 20 tuổi mới có thể trải qua cuộc phẫu thuật chuyển đổi giới cần thiết để chuyển đổi giới một cách hợp pháp.⁶⁸
- Người nộp đơn phải công khai giới mong muốn trong ít nhất 3 năm trước khi phẫu thuật và phải hoàn tất quá trình phẫu thuật chuyển đổi giới trước khi thay đổi giấy tờ của mình.
- Người nộp đơn chưa kết hôn.

⁶³Đại học Phụ nữ Trung Quốc và UNDP. Công nhận giới hợp pháp ở Trung Quốc: Đánh giá chính sách và pháp lý (2018). Có tại https://www.undp.org/sites/g/files/zskgke326/files/migration/asia_pacific_rbap/UNDP-CH-Legal-gender-recognition---China-180805.pdf

⁶⁴Ủy ban chống tra tấn Báo cáo của Báo cáo viên đặc biệt về tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ nhục khác, Juan E. Méndez (1 tháng 2 năm 2013), paras. 76-79, 88

⁶⁵Xem ví dụ Martin CL, Ruble DN. Các mô hình phát triển giới. Annu Rev Tâm lý. 2010;61:353-81.

⁶⁶王洁怡,葛治华. [J]长江师范学院学报. 2019, 3:107; Đại học Phụ nữ Trung Quốc và UNDP. Công nhận giới hợp pháp ở Trung Quốc: Đánh giá chính sách và pháp lý (2018).

⁶⁷Tổng cục Bộ Y tế yêu cầu người thực hiện phẫu thuật chuyển giới phải “trên 20 tuổi và [có] đầy đủ năng lực hành vi dân sự”. Tuy nhiên, quy định này hiện được cho là không phù hợp với Bộ luật Dân sự Trung Quốc, khi luật này quy định cá nhân từ 18 tuổi trở lên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

⁶⁸Jun, Pi. Người chuyển giới ở Trung Quốc Tạp chí Thanh niên LGBT. 2010-10-09, 7 (4): 346–351.

- Người nộp đơn đã trải qua phẫu thuật xác định giới.

Các điều kiện để phẫu thuật chuyển giới ở Trung Quốc được quy định rất chặt chẽ.⁶⁹ Hầu hết các dịch vụ chăm sóc sức khỏe liên quan đến giới không được hệ thống bảo hiểm y tế chi trả. Người chuyển giới thường phải tự chi trả các chi phí tư vấn y tế, khám lâm sàng, xét nghiệm, liệu pháp nội tiết tố sinh dục, tẩy lông và/hoặc phẫu thuật. Hơn nữa, chính phủ còn áp đặt các điều kiện nghiêm ngặt đối với các cơ sở chăm sóc sức khỏe thực hiện phẫu thuật chuyển giới.⁷⁰

⁶⁹Để phẫu thuật xác định giới (GAS), người chuyển giới ở Trung Quốc phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có xác nhận của Công an địa phương về việc bệnh nhân không có tiền án tiền sự (Quy định của Tổng Văn phòng Ủy ban Y tế và Kế hoạch hóa Gia đình Quốc gia rằng các ứng cử viên cho GAS phải nộp "hồ sơ không phạm tội do Cục Công an địa phương cấp" để ngăn cản tất cả các cá nhân bị nghi ngờ phạm tội hoặc đã từng phạm tội trong quá khứ kể từ khi nhận được thủ tục). Cần lưu ý rằng quy định này đến nay có nhiều tranh cãi và phản ứng về tính hợp lý, công bằng.

- Xác nhận của bác sĩ tâm lý hoặc bác sĩ tâm thần về chẩn đoán chuyển giới;
- Đã được điều trị tâm lý, tâm thần hơn 1 năm trước khi phẫu thuật nhưng không hiệu quả;
- Không ở trong tình trạng kết hôn
- Văn bản đề nghị phẫu thuật của bệnh nhân được xác nhận.

- Xác minh rằng bệnh nhân phẫu thuật đã thông báo, được sự đồng ý của gia đình về vấn đề phẫu thuật công nhận giới. Yêu cầu về sự đồng thuận của gia đình khá nghiêm ngặt ở Trung Quốc và được áp dụng bất kể độ tuổi của ứng viên. Quy chế công tác bệnh viện (do Bộ Y tế ban hành ngày 7/4/1981) nêu rõ "trước khi thực hiện phẫu thuật phải có sự đồng thuận bằng văn bản của gia đình người bệnh hoặc đơn vị công tác".

⁷⁰Năm 2009, Bộ Y tế Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đã ban hành "Tiêu chuẩn quản lý kỹ thuật đối với phẫu thuật công nhận giới (Thử nghiệm)", tiêu chuẩn hóa việc đánh giá kỹ thuật và quản lý ứng dụng lâm sàng của phẫu thuật công nhận giới. Đây là bước khởi đầu nhằm đảm bảo chất lượng và an toàn chăm sóc sức khỏe trong quá trình thực hiện phẫu thuật công nhận giới. Đại học Sư phạm Bắc Kinh. Phẫu thuật công nhận giới. Có sẵn tại

<https://baike.baidu.com/item/percentE6percent80percentA7percentE5percent88percentABpercentE9percent87percent8DpercentE7percentBDpercentAEpercentE6percent89percent8BpercentE6percent9CpercentAF/1301503>)

Năm 2017, Ủy ban Y tế Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đã ban hành "Tiêu chuẩn Quản lý về Công nghệ Công nhận giới (phiên bản 2017)" và "Chỉ số kiểm soát chất lượng cho Ứng dụng Lâm sàng về Công nghệ Công nhận giới (phiên bản 2017)." Theo các văn bản này, ngoài những điều kiện mà người chuyển giới phải đáp ứng để phẫu thuật, các cơ sở y tế, bác sĩ phẫu thuật còn phải đáp ứng hàng loạt điều kiện như sau:

- Có chức năng, trách nhiệm và năng lực phù hợp để thực hiện các ca phẫu thuật chuyển giới;
- Được cơ quan quản lý y tế và cơ quan kế hoạch hóa gia đình đăng ký và cấp phép hoạt động chẩn đoán, điều trị, phẫu thuật thẩm mỹ, tiết niệu, sản phụ khoa;
- Có các khoa hỗ trợ độc lập như gây mê, cấp cứu tích cực, truyền máu;
- Có Ủy ban Đạo đức gồm các chuyên gia về y khoa, luật, đạo đức và các lĩnh vực liên quan khác theo đúng quy trình quản lý chuẩn mực.

Người phẫu thuật thực hiện phẫu thuật chuyển đổi giới phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Có "Giấy phép hành nghề y" và được đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có phạm vi hành nghề bao gồm phẫu thuật;
- Có trên 10 năm kinh nghiệm chẩn đoán, điều trị lâm sàng trong lĩnh vực chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ và có trình độ chuyên môn kỹ thuật ít nhất Phó Trưởng khoa trên 5 năm

Thẩm quyền và thủ tục công nhận chuyển đổi giới

Thẩm quyền chuyển đổi giới hợp pháp thuộc về Bộ Công an. Để chuyển đổi giới pháp lý, cá nhân phải điền đầy đủ các giấy tờ sau đây và nộp cho cơ quan công an địa phương nơi mình đã đăng ký hộ khẩu thường trú:

- Mẫu đơn đã điền đầy đủ;
- Sổ hộ khẩu và chứng minh nhân dân;
- Giấy xác nhận đã phẫu thuật chuyển đổi giới do bệnh viện cấp kèm theo xác nhận của cơ quan tư pháp; Và
- Thông báo về việc cho phép điều chỉnh của phòng nhân sự của tổ chức, cơ quan, trường học, doanh nghiệp hoặc các đơn vị công tác khác (nếu cá nhân thuộc đơn vị đó).

Cơ quan Công an nơi người nộp đơn đăng ký có 50 ngày làm việc để xem xét và xử lý đơn. Nếu hồ sơ thành công, giới của người nộp đơn sẽ được thay đổi trên giấy tờ tùy thân, cấp lại mã số căn cước công dân và ghi vào mục "Thay đổi, sửa đổi" ở mặt sau tờ đăng ký thường trú. Đối với những người có thẻ căn cước công dân, cơ quan công an có thể xử lý thẻ căn cước công dân mới với thông tin nhận dạng được cập nhật của họ.

Việc thay đổi tên và chỉ định giới trên bằng cấp, chứng chỉ và các bằng cấp học thuật khác là vô cùng khó khăn vì các cơ sở giáo dục thiếu thẩm quyền thực hiện những thay đổi đó. Việc Bộ Giáo dục chưa có hướng dẫn rõ ràng về việc thay đổi chỉ định giới trên chứng chỉ và bằng cấp khiến nhiều người chuyển giới gặp khó khăn trong việc thể hiện giới mong muốn của họ ở nơi làm việc hiện tại hoặc tương lai và do đó có thể bị phân biệt đối xử nặng nề ở nơi làm việc. Hơn nữa, nếu họ không thể chuyển đổi giới trên chứng chỉ/bằng cấp giáo dục của mình, điều đó có thể khiến chứng chỉ/bằng cấp không hợp lệ vì không khớp với giới của họ trên giấy tờ nhân thân mới.

Một số khía cạnh pháp lý sau khi chuyển đổi giới

Chưa có luật nào đề cập cụ thể đến quyền của người chuyển giới sau khi được công nhận giới hợp pháp. Luật chỉ có một số quy định cấm phân biệt đối xử dựa trên "giới", chủ yếu ở môi trường làm việc và giáo dục.

Ấn Độ

-
- Độc lập hoàn thành không dưới 10 ca phẫu thuật tái tạo bộ phận sinh dục (đối với người chuyển giới từ nữ sang nam phải độc lập hoàn thành ít nhất 5 ca phẫu thuật tạo hình dương vật).
 - Sau khi được đào tạo bài bản về công nghệ công nhận giới tại cơ sở đào tạo do Sở Y tế và Kế hoạch hóa gia đình cấp tỉnh chỉ định, phải có đủ năng lực thực hiện phẫu thuật chuyển giới.

Việc công nhận giới hợp pháp ở Ấn Độ chịu sự điều chỉnh của Luật Người chuyển giới (Bảo vệ quyền người chuyển giới) được thông qua vào 5/12/2019 gọi tắt là TPA. TPA bao gồm sáu lĩnh vực nội dung chính: (1) định nghĩa về người chuyển giới; (2) cấm phân biệt đối xử; (3) giấy chứng nhận bản dạng giới; (4) quyền cư trú; (5) giáo dục và y tế; và (6) phúc lợi của chính phủ dành cho người chuyển giới.⁷¹ Đáng chú ý, TPA còn thành lập Hội đồng quốc gia về người chuyển giới (NCT) với trách nhiệm triển khai Luật người chuyển giới năm 2019 và tham mưu cho Chính phủ Trung Ương xây dựng và đánh giá các chính sách, chương trình, pháp luật, dự án vì phúc lợi của cộng đồng người chuyển giới.⁷²

Kể từ năm 2014, người chuyển giới đã được pháp luật công nhận là giới thứ ba hoặc giới “khác” ở Ấn Độ dựa trên phán quyết của tòa án.⁷³ TPA chính thức công nhận “người chuyển giới” là giới chính thức ở Ấn Độ. Theo TPA, định nghĩa về người chuyển giới bao gồm các nhóm sau: (1) những người có bản dạng giới không nhất quán với giới được chỉ định khi sinh; (2) phụ nữ chuyển giới; (3) người chuyển giới nam; (4) người liên giới; (5) những cá nhân có bản dạng giới đa dạng (genderqueer); và (6) các cá nhân có bản dạng giới khác nhau, bao gồm các cá nhân có bản dạng được xã hội và văn hóa công nhận như kinner, hijra, jogta.⁷⁴ Theo TPA, định nghĩa về người chuyển giới không yêu cầu cá nhân đó phải trải qua phẫu thuật chuyển giới.

Điều kiện để được pháp luật công nhận chuyển đổi giới

Công dân Ấn Độ có quyền hợp pháp để lựa chọn giới của mình bất kể giai cấp, chủng tộc, giới hay tôn giáo. Theo TPA, một cá nhân có thể chuyển đổi giới của mình thành người chuyển giới một cách hợp pháp mà không cần bất kỳ điều kiện tiên quyết nào như xét nghiệm y tế.⁷⁵ Tuy nhiên, nếu một cá nhân mong muốn chuyển đổi giới của mình thành nam hoặc nữ một cách hợp pháp thì người đó phải trải qua phẫu thuật chuyển đổi giới.⁷⁶

⁷¹Lời nói đầu của TPA

⁷²Hội đồng quốc gia về người chuyển giới ở Ấn Độ bao gồm các thành viên sau:

- Bộ trưởng Liên minh Bộ Tư pháp Xã hội & Trao quyền làm Chủ tịch hội đồng.
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp Xã hội và Trao quyền làm Phó Chủ tịch hội đồng.
- Thư ký và Thư ký chung của Bộ Tư pháp và Trao quyền Xã hội cho Chính phủ Ấn Độ.
- Một đại diện từ mỗi Bộ như Y tế và Phúc lợi Gia đình, Nội vụ, Phát triển Nông thôn, v.v.
- Một đại diện của cả Ủy ban Nhân quyền Quốc gia (NHRC) và Hội đồng Phụ nữ Quốc gia.
- Từ các khu vực Bắc, Nam, Đông, Tây và Đông Bắc Ấn Độ, đại diện của Chính quyền các bang và vùng lãnh thổ Liên minh cùng 5 đại diện của cộng đồng người chuyển giới từ các khu vực này.
- Năm chuyên gia từ các tổ chức phi chính phủ hoặc hiệp hội đang tham gia vào các hoạt động phúc lợi cho người chuyển giới.

⁷³Mục 16 của TPA.

⁷⁴Ibid. tại Điều 1.

⁷⁵Ibid. ở phần 4.

⁷⁶Ibid. ở phần 7.

Cá nhân từ 18 tuổi trở lên có thể nộp đơn độc lập để chuyển đổi giới một cách hợp pháp.⁷⁷ Cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ vị thành niên có thể nộp đơn xin giấy chứng nhận danh tính người chuyển giới thay cho người dưới 18 tuổi.⁷⁸ Liên quan đến phẫu thuật chuyển giới, trong vụ án *Bidhan Baruah* (2012), Tòa án tối cao Mumbai nhận xét rằng không có luật nào cấm phẫu thuật chuyển giới ở Ấn Độ, và do đó, người trưởng thành (trên 18 tuổi) có thể phẫu thuật chuyển đổi giới mà không cần sự đồng thuận của cha mẹ.

Thẩm quyền và thủ tục công nhận chuyển đổi giới

Thẩm quyền xác nhận lại giới của người chuyển giới tại Ấn Độ hiện nay thuộc về Thẩm phán Tòa án cấp quận. TPA quy định thủ tục để xác nhận giới của một người là người chuyển giới như sau:

Bước 1: Người chuyển giới (đã thành niên) nộp đơn nộp đơn xin công nhận giới hợp pháp tới Tòa án quận nơi mình cư trú. Mẫu đơn đăng ký và các tài liệu cần thiết có thể khác nhau tùy theo từng quận. Ở một số quận, đây có thể là một quá trình lâu dài và khó khăn vì Tòa yêu cầu bằng chứng cư trú và nhân chứng, điều này có thể là bất khả thi đối với người nộp đơn. Đối với trẻ vị thành niên, đơn đăng ký sẽ do cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp nộp.⁷⁹

Bước 2: Thẩm phán cấp quận căn cứ vào ý kiến tư vấn của Ủy ban sàng lọc cấp quận⁸⁰ sẽ quyết định cấp cho người đó giấy chứng nhận là người chuyển giới hay không. Nếu đơn đăng ký thành công, giới của người nộp đơn sẽ được ghi là "chuyển giới" trên tất cả các tài liệu chính thức. Giấy chứng nhận sẽ là bằng chứng pháp lý về danh tính của người chuyển giới.⁸¹

Bước 3: Tình trạng giới "chuyển giới" sẽ được ghi vào hồ sơ chính thức do Văn phòng Thẩm phán Quận lưu giữ.

Bước 4: Nếu người nộp đơn trải qua phẫu thuật chuyển đổi giới, họ có thể nộp đơn yêu cầu chuyển đổi giới của mình một cách hợp pháp. Họ cần phải nộp đơn lên Thẩm phán quận và kèm theo giấy chứng nhận của Giám sát Y tế hoặc Giám đốc Y tế của tổ chức thực hiện phẫu thuật chuyển đổi giới.⁸²

⁷⁷Ibid. ở phần 5.

⁷⁸Ibid.

⁷⁹Ibid.

⁸⁰Một cơ quan hành chính ở Ấn Độ bao gồm các thành phần sau: (i) Giám đốc Y tế; (ii) Cán bộ phúc lợi xã hội huyện; (iii) nhà tâm lý học hoặc bác sĩ tâm thần; (iv) đại diện cộng đồng người chuyển giới; và (v) một quan chức của cơ quan chính phủ có liên quan.

⁸¹Mục 6 của TPA

⁸²Ibid. tại phần 7(1).

Bước 5: Sau khi người chuyển giới được thẩm phán quận cấp giấy chứng nhận về thay đổi giới xác nhận là giới nam hay giới nữ thì người đó có quyền thay đổi họ tên trong giấy khai sinh và tất cả các giấy tờ chính thức khác liên quan đến nhận dạng của người đó theo giới đã cấp trong giấy xác nhận đã sửa đổi.⁸³

Tuy nhiên, TPA không quy định bất kỳ kháng cáo, khiếu nại hoặc việc xem xét lại các quyết định của Thẩm phán quận.

Ấn Độ đã thành lập Cổng thông tin quốc gia dành cho người chuyển giới (NPTP) theo yêu cầu của TPA và Quy tắc về người chuyển giới (Bảo vệ quyền) năm 2020. NPTP do Bộ Tư pháp xã hội và Trao quyền của Ấn Độ vận hành và quản lý. Cổng thông tin này nhằm mục đích hỗ trợ người chuyển giới đăng ký chứng minh nhân dân trực tuyến từ mọi nơi trên cả nước.

Một số khía cạnh pháp lý sau khi chuyển đổi giới

TPA cấm phân biệt đối xử với người chuyển giới trong giáo dục, việc làm, chăm sóc sức khỏe và nhà ở, v.v., đồng thời yêu cầu người sử dụng lao động, cơ sở giáo dục và những người khác thực hiện các bước để đảm bảo không phân biệt đối xử.⁸⁴

Liên quan đến quyền nhận con nuôi, mặc dù Luật Tư pháp vị thành niên tại Mục 41(6) quy định rằng bất kỳ ai cũng có thể nhận con nuôi – điều kiện tiên quyết để nhận con nuôi là cặp vợ chồng nhận con nuôi phải được chính thức công nhận. Không rõ liệu các cặp đôi mà một hoặc cả hai xác định là người chuyển giới có được chính thức công nhận hay không. Hơn nữa, Đạo luật nhận con nuôi và nuôi dưỡng của người Hindu chỉ công nhận “nam” hay “nữ” được nhận con nuôi và do đó không rõ liệu người chuyển giới theo đạo Hindu có thể nhận con nuôi hay không.

Về quyền tài sản, pháp luật chưa rõ ràng. Ở Ấn Độ, luật thừa kế được điều chỉnh bởi luật tôn giáo cá nhân và có các điều khoản về giới. Điều này gây khó khăn cho người chuyển giới trong việc đòi quyền thừa kế vì pháp luật chỉ công nhận giới là nam hay nữ. Mặc dù vấn đề này đã được nêu ra nhiều lần với Ủy ban Pháp luật Ấn Độ nhưng vẫn chưa có hành động cụ thể nào được thực hiện để giải quyết các vấn đề pháp luật.⁸⁵

Nhật Bản

Nhật Bản là nước có một luật riêng điều chỉnh về việc vấn đề chuyển đổi giới. Từ năm 2003, quốc gia này đã ban hành “Luật về các biện pháp đặc biệt liên quan đến việc xác định

⁸³Ibid. tại phần 7(3).

⁸⁴Ibid. ở phần 3, 9-15.

⁸⁵Ibid. ở phần 3

giới của người bị rối loạn bản dạng giới” (性同一性障害者の性別の取扱いの特例に関する法律/Act on Special Cases in Handling Gender Status for Persons with Gender Identity Disorder) (sau đây xin gọi ngắn gọn là Luật chuyển đổi giới).⁸⁶ Luật này bao gồm bốn Điều quy định các điều kiện và thủ tục công nhận giới hợp pháp, cùng với một số điều khoản bổ sung liên quan đến việc thi hành.⁸⁷

Điều kiện để được pháp luật công nhận chuyển đổi giới

Luật Chuyển đổi giới rất hạn chế điều kiện để được công nhận chuyển đổi giới hợp pháp.⁸⁸ Để đủ điều kiện, người nộp đơn phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- Người nộp đơn phải là “người mắc chứng rối loạn bản dạng giới”⁸⁹ được định nghĩa tại Điều 1 là “người có thể xác định rõ ràng giới tính sinh học của mình nhưng luôn tin rằng mình thuộc về giới khác và có ý chí muốn hòa hợp với giới đó cả về mặt thể

⁸⁶Luật pháp Nhật Bản vẫn sử dụng thuật ngữ cũ “Rối loạn bản dạng giới” mặc dù WHO đã chuyển thuật ngữ này sang “Không phù hợp về giới” trong ICD-11. (Bản dịch tiếng Anh không chính thức có tại: <https://www.japaneselawtranslation.go.jp/ja/laws/view/2542/je>).

⁸⁷Điều 1 quy định rõ đối tượng điều chỉnh. Điều 2 định nghĩa khái niệm “Người rối loạn bản dạng giới”. Điều 3 nêu điều kiện để người rối loạn bản dạng giới có thể yêu cầu Tòa án gia đình ra quyết định công nhận việc công nhận giới. Điều 4 quy định việc áp dụng pháp luật liên quan đến cá nhân đã nhận được quyết định công nhận giới.

⁸⁸Chỉ gồm:

- Những người “có khả năng xác định rõ ràng giới tính sinh học của mình”. Những cá nhân từ khi sinh ra đã mắc các bệnh liên quan đến rối loạn phát triển giới khiến không thể xác định được giới tính sinh học ngay sau khi sinh ra sẽ không thuộc phạm vi điều chỉnh của luật này. Điều quan trọng cần lưu ý là các quy định trong Luật Công nhận giới chủ yếu nhằm mục đích điều chỉnh giới tính trong Sổ hộ tịch. Cá nhân có rối loạn ảnh hưởng đến sự phát triển giới dẫn đến không xác định được giới có thể để trống phần giới trong sổ hộ tịch cho đến khi xác định được chính xác. Vì vậy, nếu trong sổ hộ tịch không ghi giới thì việc người có liên quan thực hiện phẫu thuật hoặc can thiệp y học khác để sống theo một giới cụ thể thì cũng không thuộc phạm vi quy định của Luật này.

- Những người “liên tục tin rằng mình thuộc về một giới khác và có ý chí hòa hợp với giới đó cả về thể chất và xã hội” dù có hay không kết luận từ “ít nhất hai bác sĩ có kinh nghiệm và hiểu biết đưa ra chẩn đoán nhất quán dựa trên kiến thức y khoa được công nhận rộng rãi”. Vì vậy, việc đánh giá giới thực tế của một người không chỉ dựa vào niềm tin, hành vi bên trong trong cuộc sống của họ mà chủ yếu dựa vào kết luận của các bác sĩ có kiến thức và kinh nghiệm. Tuy nhiên, yêu cầu xác nhận của ít nhất hai bác sĩ có thể gây thêm sự phức tạp cho những người muốn công nhận giới. Điều 3(2) của Luật Công nhận giới nêu rõ rằng những cá nhân mong muốn được công nhận giới hợp pháp phải nộp giấy xác nhận tình trạng giới cùng với quá trình và kết quả điều trị. Do đó, những cá nhân được luật pháp Nhật Bản công nhận là đang trải qua quá trình công nhận giới chỉ giới hạn ở những người được chẩn đoán mắc chứng rối loạn bản dạng giới chứ không dựa trên việc tự nhận dạng của cá nhân đó.

⁸⁹ Tính đến tháng 1 năm 2024, phiên bản tiếng Nhật của ICD-11 vẫn đang được phát triển. Phiên bản tiếng Anh của mã ICD-11 hiện đang được sử dụng để đào tạo và mã hóa trong môi trường y tế. Quá trình chuyển đổi hoàn toàn sang phiên bản tiếng Nhật của ICD-11 dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 3 năm 2024. 性同一性障害者/Rối loạn bản dạng giới.

chất và xã hội”, được chẩn đoán bởi ít nhất hai bác sĩ có kinh nghiệm và hiểu biết dựa trên kiến thức y khoa được công nhận rộng rãi”.⁹⁰

- Từ 18 tuổi trở lên.⁹¹
- Độc thân.⁹²
- Người nộp đơn không có con vị thành niên (dưới 20 tuổi).⁹³
- Người nộp đơn không có tuyển sinh dục hoặc tuyển sinh dục thiếu chức năng hoạt động vĩnh viễn.⁹⁴ Quy định này đã gây ra nhiều tranh cãi và thách thức pháp lý. Trong phán quyết gần đây được đưa ra vào ngày 25 tháng 10 năm 2023, Tòa án Tối cao đã bày tỏ sự chỉ trích gay gắt về sự cần thiết và tính hợp hiến của quy định này. Tòa án Tối cao kết luận: “Nhu cầu về việc hạn chế quyền tự chủ thân thể theo quy định của điều khoản này hiện nay đã giảm, mức độ hạn chế đã trở nên nghiêm trọng và không thể coi là hợp lý. Vì vậy, quy định này có thể nói là vi phạm Điều 13 Hiến pháp”. Đây có thể coi là bước ngoặt quan trọng trong thực tiễn tư pháp Nhật Bản, nới lỏng các điều kiện khắt khe về chuyển đổi giới hợp pháp ở nước này.

⁹⁰ AI. Phân loại quốc tế về bệnh tật sửa đổi lần thứ 11 (2022). Có sẵn tại <https://icd.who.int/browse11/lm/en#/http://id.who.int/icd/entity/411470068>

⁹¹Điều 3(1)(1) của Luật Công nhận giới. Trước đây, Bộ luật Dân sự Nhật Bản năm 1876 quy định độ tuổi trưởng thành là 20 tuổi. Tuy nhiên, sau khi Bộ luật Dân sự sửa đổi năm 2017, độ tuổi trưởng thành được hạ xuống còn 18 tuổi để phù hợp với các công ước quốc tế về quyền trẻ em. Theo đó, Luật Rối loạn bản dạng giới cũng được sửa đổi vào năm 2018 để phù hợp với Bộ luật Dân sự sửa đổi.

⁹²Điều 3(1)(2) của Luật Công nhận giới. Tòa án Tối cao Nhật Bản đã giải quyết vụ án trong đó người khởi kiện yêu cầu công nhận giới khi đang trong tình trạng kết hôn. Trong trường hợp đó, ngoài điều kiện về tình trạng hôn nhân, người khởi kiện còn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác. Vì vậy, người khởi kiện yêu cầu tòa tuyên bố điều kiện hôn nhân trong thủ tục công nhận giới là vi phạm Điều 13 và 14 Hiến pháp hiện hành của Nhật Bản. Đáp lại yêu cầu này, Tòa án Tối cao Nhật Bản nêu rõ: điều kiện về tình trạng hôn nhân trong Luật Công nhận giới “được ban hành dựa trên lo ngại rằng việc công nhận sự công nhận giới đối với các cá nhân trong tình trạng đã kết hôn sẽ phá vỡ trật tự hôn nhân hiện tại, mà hiện nay chỉ có công nhận hôn nhân giữa các cá nhân có giới khác nhau. Không thể coi là vô lý nên không thể nói là vượt quá thẩm quyền lập pháp của Quốc hội hoặc vi phạm Điều 13, Khoản 1, Điều 14 Hiến pháp...” (Quyết định ngày 11/3/2020 của Tòa án tối cao TP. Nhật Bản [清野幾久子 「性同一性障害者特例法3条1項2号の性別のための非婚要件の合憲性」新・判例解説Watch・憲法No.215 [Có tại http://lex.lawlibrary.jp/commentary/pdf/z18817009-00-012152298_tkc.pdf]

⁹³Điều 3(1)(3) của Luật Công nhận giới. Tình trạng này đã gây ra nhiều tranh luận trong giới nghiên cứu cũng như trong thực tế tố tụng tại tòa án ở Nhật Bản. Mặc dù quy định này dựa trên mối lo ngại rằng việc công nhận việc công nhận giới cho người có con chưa đủ tuổi có thể ảnh hưởng đến sự phát triển về thể chất và tinh thần của trẻ khi đột nhiên “bố trở thành đàn bà” hay “mẹ trở thành đàn ông” thì lại có những quan điểm trái ngược nhau. Một số người cho rằng trong nhiều trường hợp thực tế, những người mắc chứng rối loạn bản dạng giới đã sống theo niềm tin và thói quen về giới khác với giới tính sinh học của họ trước khi trải qua các thủ tục công nhận giới. Nếu họ có con, những đứa trẻ đó đã quen với việc này, hoặc ít nhất sẽ không có sự thay đổi đột ngột nào làm gián đoạn cuộc sống thường ngày của các em. (中曾久雄 「性同一性障害者特例法3条1項3号の合憲性」新・判例解説Watch・憲法No.197 [Có sẵn tại http://lex.lawlibrary.jp/commentary/pdf/z18817009-00-011972146_tkc.pdf]

⁹⁴Điều 3(1)(4) của Luật Công nhận giới.

- Người nộp đơn phải có hình dạng bên ngoài của bộ phận sinh dục gần giống với bộ phận sinh dục của giới khác.

Luật Chuyển đổi giới này được ban hành năm 2003 và không chiếu theo những hiểu biết gần đây về những thực hành tiêu biểu dành cho người chuyển giới cũng như các tiêu chuẩn pháp lý về công nhận giới và nhân quyền quốc tế.

Thẩm quyền và thủ tục công nhận chuyển đổi giới

Tòa án Gia đình có thẩm quyền thực hiện chuyển đổi giới của một cá nhân một cách hợp pháp.⁹⁵ Thủ tục chuyển đổi giới được thực hiện như một thủ tục giải quyết việc dân sự thông thường.

Luật Chuyển đổi giới yêu cầu phải có kết quả chẩn đoán rối loạn bản dạng giới (GID) trước khi bất kỳ người chuyển giới nào có thể nộp đơn xin pháp luật công nhận bản dạng giới của họ. Quá trình này yêu cầu người bệnh phải nhận được chẩn đoán đồng thời từ hai bác sĩ trở lên có kiến thức và kinh nghiệm cần thiết để đưa ra chẩn đoán chính xác về vấn đề này.

Phiên bản thứ tư của Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị “Rối loạn bản dạng giới” do Hiệp hội Tâm thần và Thần kinh học Nhật Bản xuất bản và sửa đổi lần cuối vào tháng 1 năm 2018, khuyến nghị ba xét nghiệm để chẩn đoán GID:⁹⁶

- Bài kiểm tra bản dạng giới, dựa trên lời khai của cá nhân;
- Xét nghiệm giới tính sinh học, có thể bao gồm kiểm tra nhiễm sắc thể, kiểm tra hoạt động của nội tiết tố sinh dục, kiểm tra bộ phận sinh dục bên trong và bên ngoài, và “các xét nghiệm khác mà bác sĩ thấy cần thiết;” và
- Loại trừ các xét nghiệm chẩn đoán khác để xác nhận rằng việc từ chối bản dạng giới/việc yêu cầu phẫu thuật chuyển giới không phải do bệnh tâm thần phân liệt cũng như các lý do văn hóa, xã hội hoặc nghề nghiệp khác.

Người chuyển giới cũng phải trải qua các cuộc phẫu thuật để thay đổi ngoại hình và chức năng của cơ thể nhằm đáp ứng các tiêu chí công nhận chuyển đổi giới hợp pháp.

Một số khía cạnh pháp lý sau khi chuyển đổi giới

Khi việc chuyển đổi giới hợp pháp đã được Tòa án Gia đình chấp thuận, tất cả các quyền và nghĩa vụ sẽ được áp dụng theo giới đã thay đổi của người đó, trừ khi luật pháp có quy

⁹⁵Ibid. tại Điều 3(1).

⁹⁶Tổ chức Theo dõi Nhân quyền. “Luật làm suy yếu phẩm giá”: Động lực sửa đổi quy trình công nhận giới hợp pháp của Nhật Bản (2021), trang 21. Có tại https://www.hrw.org/sites/default/files/media_2021/05/japan0521_report.pdf

định khác⁹⁷. Tuy nhiên, các quyền và nghĩa vụ phát sinh trước khi chuyển đổi giới hợp pháp sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc chuyển đổi giới hợp pháp.⁹⁸

⁹⁷Điều 4 Luật Công nhận giới

⁹⁸Ibid. tại Điều 4(1)(3).